"MỘT CUỐN SÁCH THẬT SỰ ĐẶC BIỆT"
THE NEW YORK TIMES

Nhật ký ANNE FRANK

Người dịch:
Đặng Kim Trâm



Nhật Ký Anne Frank

Anneliese Marie Frank sinh ngày 12 tháng 6 năm 1929 tại Frankfurt-on-Main, nước Đức, trong một gia đình Do Thái. Anne là con gái thứ hai của Otto Heinrich Frank và Edith Holländer. Otto Heinrich Frank đã từng là sĩ quan trong quân đội Đức vào thời kỳ Thế Chiến Thứ Nhất, nhưng khi Hitler lên nắm chính quyền và dùng sắc dân Do Thái làm dê tế thần, tức là một loại kẻ thù của nước Đức Quốc Xã, thì ông Otto đã quyết định mang gia đình qua thành phố Amsterdam, nước Hòa Lan năm 1933. Vào tháng 12 năm 1940, ông Otto buôn bán thực phẩm tại một tòa nhà cũ xây dựng vào thế kỷ 17, mang số 263 trên đường Prinsengracht. Các nhân viên làm việc với ông Otto đã coi ông là người công bằng và ân cần.

Đối với Anne Frank, các năm đầu sống tại thành phố Amsterdam là thời gian hạnh phúc. Trong miền ngoại ô vui tươi này, các người trong gia đình đều quên đi quá khứ Đức mà dần dần mang đặc tính Hòa Lan với chị Margot hơn Anne 3 tuổi, là một thiếu nữ thông minh và xinh đẹp, nhưng Anne nhậy cảm, duyên dáng và nói chuyện bộc trực hơn. Anne ưa thích phim ảnh, chuyện thần thoại Hy Lạp và các bạn bè.

Ik zal hoop ik aan jou alles kunnen toevertrouwen, zoals ik het nog aan niemand gekund heb, en ik hoop dat je een grote steun aan me zult zijn.
Anne Frank. 12 Juni 1942.

Thủ bút của Anne



Vào tháng 5 năm 1940, quân đội của Hitler tràn qua miền đất Hòa Lan trung lập. Gia đình Frank cũng như toàn thể sắc dân Do Thái trở thành nạn nhân của một hệ thống chính trị đàn áp và khủng bố. Đầu tiên, chế độ Quốc Xã cấm đoán các người Do Thái không được ký các hợp đồng thương mại, sau đó các cuốn sách do người Do Thái viết ra bị đốt bỏ, rồi tiếp theo là các đạo luật nghiêm trị các cuộc hôn nhân giữa người Do Thái và người Đức. Người Do Thái không được phép vào các thư viện, công viên, bờ biển, rạp chiếu bóng v.v. Tại Hòa Lan vào tháng 9/1941, chị Margot và Anne bị chuyển qua ngôi trường học gồm toàn học sinh Do Thái. Tới tháng 4 năm sau, mọi người Do Thái nhận được lệnh phải mang ngôi sao 6 cánh màu vàng trên y phục, họ không được phép dùng điện thoại, bị cấm đi xe đạp...

Vào 8 giờ sáng ngày 6 tháng 6 năm 1944, đài BBC loan tin quân đội Đồng Minh đổ bộ lên bờ biển Normandy. Hy vọng đã lóe lên trong căn phòng bí mật. Có thể đây là năm chiến thắng và giải phóng? Nếu như vậy, Anne mơ mộng trở lại trường học trong khóa học tới? Vài ngày sau, Anne kỷ niệm ngày sinh thứ 15.

Thế nhưng khúc cuối bi đát đã tới vào buổi sáng ngày thứ Sáu, tức là ngày 4 tháng 8, sau khi các người ẩn núp đã trải qua 761 ngày dài lâu và đau khổ. (Có tám người cùng sống trong một nơi giam hãm nhỏ xíu là Otto và Edith Frank, cha mẹ Anne, chị cả Margot, nha sĩ Fritz Pfeffer, ông bà Van Pels và con trai Peter

của họ). Vào khoảng 10 giờ 30 sáng, một chiếc xe quân đội Đức ngừng lại trước tòa nhà số 263 đường Prinsengracht và các cảnh sát mặc thường phục với một cảnh sát mặc sắc phục dẫn đường chạy vào tòa nhà. Chúng chĩa súng vào Victor Kugler, bắt anh phải dẫn tới tủ sách giả và chúng ra lệnh cho anh mở lối vào. Một lúc sau, tám người Do Thái lẩn trốn đã bị bắt. Một xe tải bít bùng đã chở họ cùng với Kugler và Johannes Kleimann đi mất.



Tới xế chiều, hai người thư ký là cô Miep Gies và cô Bep Voskujl đã chờ đợi rồi mới dám vào căn phòng bí mật. Bọn Quốc Xã lục lọi khắp nơi. Trong cảnh hỗn độn này, Cô Miep thu lượm các tờ giấy rải rác trên sàn nhà. Cô đã kiếm được một thứ quý giá hơn cả tiền bạc và nữ trang, đó là tập nhật ký của Anne Frank.



Ngày 27 tháng 1 năm 1945, khi quân đội Xô Viết tràn quân qua trại tử thần Auschwitz thì ông Otto Frank đang nằm trong bệnh viện, nhờ vậy ông đã không bị đưa tới phòng hơi ngạt và được giải thoát. Ông Otto Frank là người duy nhất thuộc nhóm 8 người, còn sống sót từ các trại tử thần, sau đó trở về thành phố Amsterdam, Hòa Lan, rồi trong một lần thăm viếng nơi ở cũ, gặp lại cô Miep Gies, cô này đã trao cho ông một tập giấy viết tay và nói: “Đây là di sản của con gái ông”.

Một tháng sau, 8 người Do Thái lẩn trốn kể trên bị dồn vào toa xe lửa cuối cùng chở các tù nhân từ Hòa Lan tới trại tử thần Auschwitz. Đàn ông và đàn bà bị chia cách nhau, họ không bao giờ gặp lại nhau. Anne và Margot bị đưa tới trại Bergen-Belsen.

Sự nghiên cứu chính xác của Carol Ann Lee từ những tài liệu, những nhân chứng, đã cho ta biết những gì xảy ra sau cuộc lùng bắt những người trốn trong xưởng đó. Sự bắt bớ, cái chết của Anne 15 tuổi và Margot 18 tuổi và Edith, mẹ các cô gái không còn trừu tượng nữa.

Những người thoát nạn từ Auschwitz, cũng gốc Hòa Lan, diễn tả lại nơi mẹ con Edith ở: Buổi sáng sớm lúc 3 giờ rưỡi bị đánh thức dậy để làm một việc hết sức vô lý, đó là xới đất để gom thành đống đất trộn với cỏ. Anne phải đi phân phối bánh mì cho bữa ăn tối. Margot và mẹ bị chọn để làm việc nơi một kho đạn dược Tchèque nhưng cả hai từ chối không bỏ Anne ở lại một mình, lúc đó Anne bị ghẻ lở. Nhưng sau đó mẹ con lại bị chia rẽ nhau: Anne và Margot bị gởi tới Bergen-Belsen thuộc về miền trung của nước Đức, tại nơi này, giống như 28,000 tù nhân khác, hai cô gái mắc bệnh thương hàn. Những người bạn ở chung kể rằng những tháng cuối cùng của hai chị em, là nỗi đau khổ dai dẳng của họ. Trong một trong những căn nhà tồi tàn, quá đông đúc và hôi thối, Margot và Anne hấp hối. Hai người con gái chết vì bệnh thương hàn nơi một cái giường thê thảm nhất có thể có được, đặt sát cửa ra vào. Hai chị em gầy còm, hốc hác trông rất khủng khiếp. Da mọc đầy mụn mủ. Gương mặt không còn chút thịt nào, chỉ da bọc xương và họ lạnh kinh khủng. Margot chết trước.

Anne chăm sóc chị tới ngày chót và qua đời sau chị vào tháng 3 năm 1945, vài tuần lễ trước khi quân đội Anh tiến vào trại tử thần ngày 15/4/1945.

Năm 2001, Carol Ann Lee tác giả Mỹ đã in ra tiểu sử cuộc đời Anne Frank.

Cuốn Nhật Ký.

Ngày 27 tháng 1 năm 1945, khi quân đội Xô Viết tràn quân qua trại tử thần Auschwitz thì ông Otto Frank đang nằm trong bệnh viện, nhờ vậy ông đã không bị đưa tới phòng hơi ngạt và được giải thoát. Ông Otto Frank là người duy nhất thuộc nhóm 8 người, còn sống sót từ các trại tử thần, sau đó trở về thành phố Amsterdam, Hòa Lan, rồi trong một lần thăm viếng nơi ở cũ, gặp lại cô Miep Gies, cô này đã trao cho ông một tập giấy viết tay và nói: “Đây là di sản của con gái ông”.

1/ Căn phòng bí mật.



Phải mất khá lâu ông Otto mới đọc xong cuốn Nhật Ký của cô con gái Anne Frank rồi dần dần và trong nỗi cực nhọc, ông Otto bắt đầu đánh máy bản viết để các họ hàng và bạn bè đọc. Một năm sau cuốn nhật ký được xuất bản dưới nhan đề do Anne chọn lựa là “Căn phòng bí mật”. Lời nói của cô bé cầu mong được sống trước cõi chết trong cuốn nhật ký đã làm rung động lòng thương xót của hàng triệu người gần xa. Từ khi ấn bản tiếng Hòa Lan xuất hiện vào năm 1947, cuốn nhật ký này đã được dịch sang 55 ngôn ngữ và đã bán được trên 25 triệu cuốn. Tại Hoa Kỳ, tác phẩm có tên là “Nhật Ký của một Thiếu Nữ” (The Diarry of a Young Girl), và ước mơ của Anne Frank trở nên một nhà văn, đã thành sự thực.



Nhà số 263 Prinsengracht nơi mà gia đình Anne Frank trốn trong hai năm và là nơi nhật ký của Anne ra đời (Ảnh của Laurie Williams Sowby).

Cuốn nhật ký của Anne Frank đã được phổ biến nên chẳng bao lâu nhiều người muốn được coi căn phòng bí mật. Vào mỗi buổi sáng, dù trời mưa hay nắng, có một đoàn người xếp hàng bên ngoài tòa nhà bốn tầng mang số 263 trên đường Prinsengracht thuộc thành phố Amsterdam, nước Hòa Lan. Đôi khi họ còn xếp hàng hai, kéo dài tới tận góc đường. Họ chờ đợi tới lượt được leo lên một cầu thang nhỏ dẫn tới "căn phòng bí mật", tại nơi này hơn 50 năm về trước, một cô gái nhỏ tên là Anne Frank đã viết ra một nhật ký làm đau lòng mọi người trên khắp thế giới.
Căn phòng bí mật gồm bốn phòng phụ nhỏ phía sau tòa nhà kể trên, nằm trên hai tầng cao, phía trên là tầng sát mái. Các người Do Thái đau khổ vì bị truy lùng, đã trốn tránh tại nơi đây nhưng rồi họ đã bị phản bội, bị bọn Đức Quốc Xã bắt đi, sau đó nhờ cuốn nhật ký của Anne Frank mà câu chuyện của họ được mọi người biết đến. Họ gồm 8 người, thuộc hai gia đình và một người trưởng thành khác, ẩn núp tại nơi chật hẹp này trong 25 tháng, họ thức và ngủ trong nỗi lo sợ, trải qua các thời gian dài buồn tẻ, luôn luôn hoảng hốt vì sợ bị khủng bố, nhưng tinh thần của Anne không bị suy sụp. Ba tuần lễ trước khi cuộc ẩn núp chấm dứt, Anne Frank cho thấy niềm tin không lay chuyển:

“Mặc dù mọi sự việc, tôi còn tin rằng con người có bản tâm thật tốt. Đối với tôi, tôi không thể xây dựng cuộc đời của tôi trên nền móng hỗn độn, đau khổ và cõi chết. Nhưng tôi đang nhìn thấy thế giới đang chuyển thành hoang dã. Tôi nghe thấy tiếng sấm lại gần. Tôi cảm thấy nỗi đau khổ của hàng triệu người. Nhưng khi tôi nhìn lên trời cao, dù sao tôi còn cảm thấy rằng nền hòa bình và sự yên ổn sẽ trở lại”.

Anneliese Marie Frank sinh ngày 12 tháng 6 năm 1929 tại Frankfurt-on-Main, nước Đức, trong một gia đình Do Thái. Cha cô bé là ông Otto Heinrich Frank, đã từng là sĩ quan trong quân đội Đức vào thời kỳ Thế Chiến Thứ Nhất, nhưng khi Hitler lên nắm chính quyền và dùng sắc dân Do Thái làm dê tế thần, tức là một loại kẻ thù của nước Đức Quốc Xã, thì ông Otto đã quyết định mang gia đình qua thành phố Amsterdam, nước Hòa Lan. Vào tháng 12 năm 1940, ông Otto buôn bán thực phẩm tại một tòa nhà cũ xây dựng vào thế kỷ 17, mang số 263 trên đường Prinsengracht. Các nhân viên làm việc với ông Otto đã coi ông là người công bằng và ân cần.
Đối với Anne Frank, các năm đầu sống tại thành phố Amsterdam là thời gian hạnh phúc. Trong miền ngoại ô vui tươi này, các người trong gia đình đều quên đi quá khứ Đức mà dần dần mang đặc tính Hòa Lan với chị Margot hơn Anne 3 tuổi, là một thiếu nữ thông minh và đẹp đẽ, nhưng Anne nhậy cảm, duyên dáng và nói chuyện bộc trực hơn. Anne ưa thích phim ảnh, chuyện thần thoại Hy Lạp và các bạn bè.
Vào tháng 5 năm 1940, quân đội của Hitler tràn qua miền đất Hòa Lan trung lập. Gia đình Frank cũng như toàn thể sắc dân Do Thái trở thành nạn nhân của một hệ thống chính trị đàn áp và khủng bố. Đầu tiên, chế độ Quốc Xã cấm đoán các người Do Thái không được ký các hợp đồng thương mại, sau đó các cuốn sách do người Do Thái viết ra bị đốt bỏ, rồi tiếp theo là các đạo luật nghiêm trị các cuộc hôn nhân giữa người Do Thái và người Đức. Người Do Thái không được phép vào các thư viện, công viên, bờ biển, rạp chiếu bóng v.v. Tại Hòa Lan vào tháng 9/1941, chị Margot và Anne bị chuyển qua ngôi trường học gồm toàn học sinh Do Thái. Tới tháng 4 năm sau, mọi người Do Thái nhận được lệnh phải mang ngôi sao 6 cánh màu vàng trên y phục, họ không được phép dùng điện thoại, bị cấm đi xe đạp...

2/ Cuốn Nhật Ký.



Từ ngày 12/6/1942, Anne Frank bắt đầu viết nhật ký. Cô được cha mẹ cho một quyển giấy mỏng có bìa sọc nhiều màu nhân ngày sinh thứ 13. Trên những trang đầu, Anne kể lại nhiều câu chuyện tầm thường về lớp học nhưng sang tuần lễ sau, cô đã ghi:

"*Ngày 20 tháng 6, các người Do Thái bị bắt buộc phải nộp các xe đạp. Họ không được dùng xe điện, đi xe hơi ngay cả ngồi trên xe của họ. Người Do Thái bị cấm ra đường trong khoảng thời gian từ 8 giờ tối tới 6 giờ sáng, bị cấm không được ngồi trong vườn của họ sau 8 giờ tối*".

Trước các hành động khủng bố này, cha của Anne bắt đầu thu xếp cho gia đình ẩn núp trong các căn phòng không sử dụng nằm dưới mái nhà của tòa nhà số 263 đường Prinsengracht. Vào ngày chủ nhật, ông Otto lén lút mang các vật dụng gia đình, đồ đạc và các lon đồ ăn cất vào trong căn phòng bí mật. Biết rằng cần tới sự giúp đỡ của người bên ngoài, ông đã tin cẩn nhờ bốn nhân viên cũ tên là Johannes Kleiman, Victor Kugler và hai cô thư ký trẻ Miep Gies và Bep Voskuijl. Anne đã ghi trong nhật ký: "*Vài ngày trước đây, cha bắt đầu nói tới việc đi trốn với vẻ rất nghiêm trọng làm cho tôi sợ hãi. Ông nói "đừng bận tâm, con hãy hưởng cuộc đời vô lo khi còn có thể hưởng". Ôi, cầu mong những lời đơn sơ này trở thành sự thật và dài lâu*".



Nhưng chỉ sau ít giờ khi Anne bắt đầu ghi nhật ký thì lệnh của bọn lính Quốc Xã SS được giao cho Margot, 16 tuổi. Chị phải trình diện ngày hôm sau để bị chuyển tới trại lao động cải tạo bên trong nước Đức. Không còn trì hoãn được nữa. Sáng sớm ngày hôm sau, toàn thể gia đình Frank biến mất. Margot đi trước, chị lột bỏ ngôi sao vàng trên áo và đạp chiếc xe đạp ăn cắp, đi trong trời mưa cùng với Miep Gies tới nơi ẩn núp. Anne và cha mẹ đi bộ theo sau. Họ đã ra đi để được sống gần nhau nhưng phải xa lìa mọi thứ trên thế gian. Nhật ký đã ghi:

"*Mỗi người chúng tôi có một túi đeo và một túi xách đầy ắp những đồ vật cần thiết*".

Do xếp đặt trước, vài người khác cũng tới nơi ẩn núp này. Có 3 người Do Thái khác đang gặp nguy khốn là ông Hermann Van Pels, vợ ông ta và con trai Peter, 15 tuổi. Ông Hermann là đồng nghiệp của ông Otto. Vào lúc này, có tin đồn rằng gia đình Frank đã bỏ trốn qua Thụy Sĩ.

Nhật ký ghi thêm:

"Ngày 11 tháng 7. Có vẻ như ngày nghỉ trong một căn nhà trọ lạ lùng. Căn nhà thì ẩm thấp và nghiêng lệch, nhưng trong cả nước Hòa Lan, không có nơi ẩn núp nào tiện lợi hơn nơi này. Phòng ngủ của chúng tôi cho tới nay thì trơ trụi, nhưng nhờ có cha mang về các tờ báo điện ảnh, tôi có thể dán kín các bức tường bằng các hình đẹp mắt". Margot và Anne ngủ trong căn phòng dài và hẹp này, bên cạnh là căn phòng của cha mẹ. Gia đình Van Pels chiếm hai phòng kia. Cửa vào căn phòng được ngụy trang bằng một tủ sách xoay và trên mỗi cửa sổ đều có màn tối che phủ. Bên trong căn phòng, mọi người phải thật thận trọng khi nấu ăn, xả rác hay dùng chiếc cầu tiêu duy nhất. Vào ban ngày mọi người phải đi dớ mà di chuyển, phải thì thầm nói với nhau do e sợ bị các công nhân làm trong nhà kho bên dưới nghe thấy, bởi vì các công nhân không biết rằng trên đầu họ đang có các kẻ ẩn núp.
Các ngày buồn tẻ của mùa hè năm 1942 trôi dần qua. Vào tháng 11, cô Miep tới nơi ẩn núp, báo cho mọi người biết tin rằng nha sĩ Fritz Pfeffer đang tuyệt đối cần gấp một nơi trốn tránh vì vậy chị Margot phải dọn vào ngủ trong phòng với cha mẹ và Anne chia phòng với người mới đến. Như thường lệ, bốn nhân viên trung thành thay nhau tiếp tế cho các người ẩn núp sau khi các công nhân làm việc trong tòa nhà đã ra về, họ mang tới đồ ăn và các nhu yếu phẩm rất khó kiếm như xà bông, kem đánh răng, thuốc cảm aspirin. Họ cũng tìm được vài cuốn sách và các tạp chí. Anne đã ghi lại như sau: "họ không hề than phiền về gánh nặng mà họ phải chịu đựng".

Anne Frank cũng hỏi tin của các bạn bè cùng gia đình của các người bạn này nhưng không bao giờ có các tin vui cả. Qua chiếc máy truyền thanh lén lút, các người ẩn núp nghe thấy đài phát thanh BBC loan báo về các vụ trục xuất tập thể. Khi tới nơi trú ẩn, ông Pfeffer cũng cho các người trong nhà này biết rằng bọn Đức Quốc Xã đã đi từng nhà săn lùng các người Do Thái.
Nhật ký của Anne Frank ghi như sau:

"Vào lúc trời tối, tôi thường trông rõ nhiều hàng dài các con người vô tội bị dẫn đi. Họ đi vào cõi chết. Tôi cảm thấy mắc tội khi còn ngủ trên chiếc giường ấm áp và hết sức hãi hùng khi nghĩ đến các bạn thân hiện nay là nạn nhân của các con quỷ dữ tợn nhất trên mặt đất. Tất cả là nạn nhân, bởi vì họ là các người Do

Thái". Sau này, Anne còn viết rằng: "Nhưng tôi sẽ không nói thêm về đề tài này. Các ý nghĩ này đủ cho tôi các cơn ác mộng".

Các cơn ác mộng thật sự tới với những người ẩn núp khi có kẻ trộm lẻn vào nhà kho bên dưới và cảnh sát Đức lục lọi tòa nhà trong khi mà tám nạn nhân trốn tránh trong căn phòng bí mật. Nhật ký ghi:

"*Có chân người bước lên cầu thang, rồi tiếng kẹt kẹt tại tủ sách. Tôi nói "bây giờ tới số rồi", nhưng sau đó bước chân lui dần, cho tới lúc này chúng tôi thoát hiểm*".

Khi Anne Frank đã ghi hết các trang giấy, cô Miep lại mang tới những tờ giấy trắng rời của các cuốn sổ ngân hàng rồi Anne tiếp tục viết. Cuốn nhật ký là người bạn thân nhất của Anne, cô viết theo trí tưởng tượng: "*Tôi cảm thấy mình như một con chim sơn ca có cánh bị chặt bỏ và tự đập mình vào thành của chiếc lồng đen tối*". Hai tháng sau lần viết ra câu này, Anne tự hỏi: "*Có ai biết rằng tôi chỉ là một thiếu nữ rất cần tới các trò chơi đơn giản không?"*. Lúc đầu, Anne Frank đã cự tuyệt cậu Peter van Pels, 15 tuổi, coi như là "một cậu trai vụng về, kết bạn chẳng có lợi gì" nhưng vào mùa xuân năm 1944 khi Anne sắp được 15, hai người trẻ tuổi này đã yêu thương nhau. Họ thường gặp nhau tại tầng sát mái, nơi có cửa sổ nhìn lên bầu trời xanh, nhìn thấy ngọn cây hạt dẻ xanh tươi và các con hải âu bay lượn theo chiều gió.

"*Ngày 16 tháng 4. Tôi nhớ lại buổi gặp gỡ hôm qua. Đây có phải là một ngày quan trọng không khi người con gái nhận nụ hôn đầu tiên?... Cha muốn tôi chấm dứt việc tôi lên trên tầng cao nhất đó nhưng tôi thích gần Peter. Tôi tin anh ấy*".

Anne Frank đọc thật kỹ các cuốn sách do cô Miep mang tới: "Ôi, có quá nhiều để tìm kiếm và để học hỏi" và cô bé này ước mong viết ra một cuốn sách có tên là "Căn phòng bí mật", tức là cuốn nhật ký của cô.

"*Tôi muốn trở thành một nhà văn. Tôi biết rằng tôi có thể viết văn. Tôi muốn tiếp tục sống sau khi qua đời! Và đây là lý do tại sao tôi biết ơn Thượng Đế vì đã cho tôi năng khiếu này, nhờ đó tôi có thể diễn tả những gì bên trong tâm hồn của tôi*".

Vào 8 giờ sáng ngày 6 tháng 6 năm 1944, đài BBC loan tin quân đội Đồng Minh đổ bộ lên bờ biển Normandy. Hy vọng đã lóe lên trong căn phòng bí mật. Có thể đây là năm chiến thắng và giải phóng? Nếu như vậy, Anne mơ mộng trở lại trường học trong khóa học tới? Vài ngày sau, Anne kỷ niệm ngày sinh thứ 15.

Thế nhưng khúc cuối bi đát đã tới vào buổi sáng ngày thứ Sáu, tức là ngày 4 tháng 8, sau khi các người ẩn núp đã trải qua 761 ngày dài lâu và đau khổ. Vào khoảng 10 giờ 30 sáng, một chiếc xe quân đội Đức ngừng lại trước tòa nhà số 263 đường Prinsengracht và các cảnh sát mặc thường phục với một cảnh sát mặc sắc phục dẫn đường chạy vào tòa nhà. Chúng chĩa súng vào Victor Kugler, bắt anh phải dẫn tới tủ sách giả và chúng ra lệnh cho anh mở lối vào. Một lúc sau, tám người Do Thái lẩn trốn đã bị bắt. Một xe tải bít bùng đã chở họ cùng với Kugler và Johannes Kleimann đi mất.

Tới xế chiều, hai người thư ký là cô Miep Gies và cô Bep Voskujl đã chờ đợi rồi mới dám vào căn phòng bí mật. Bọn Quốc Xã đã lục lọi khắp nơi. Trong cảnh hỗn độn này, Cô Miep thu lượm các tờ giấy rải rác trên sàn nhà. Cô đã kiếm được một thứ quý giá hơn cả tiền bạc và nữ trang, đó là tập nhật ký của Anne Frank.

Một tháng sau, 8 người Do Thái lẩn trốn kể trên bị dồn vào toa xe lửa cuối cùng chở các tù nhân từ Hòa Lan tới trại tử thần Auschwitz. Các người đàn ông và đàn bà bị chia cách, họ không bao giờ gặp lại nhau. Anne và Margot bị đưa tới trại Bergen-Belsen thuộc về miền trung của nước Đức, tại nơi này, giống như 28,000 tù nhân khác, hai cô gái mắc bệnh thương hàn. Anne chăm sóc chị tới ngày chót và qua đời sau chị vào tháng 3 năm 1945, vài tuần lễ trước khi quân đội Anh tiến vào trại tử thần ngày 15/4/1945.

Ai là người đã phản bội các người Do Thái đau khổ kể trên tại thành phố Amsterdam? Có lẽ là một công nhân mới của nhà kho đã tò mò vì các tầng lầu ở trên, vì thèm muốn số tiền thưởng do bọn Quốc Xã tặng nếu bắt được người Do Thái. Mặc dù người chỉ điểm này bị điều tra hai lần nhưng anh ta đã không bị truy tố. Kleiman và Kugler bị tống giam tại Hòa Lan nhưng về sau trở về làm việc tại tòa nhà số 263 đường Prinsengracht. Ông Otto sau này sống với cô Miep Gies và người chồng của cô này tên là Jan tại thành phố Amsterdam rồi qua đời vào năm 1980 ở tuổi 91.

3/ Một bằng chứng trước tội ác diệt chủng.

Do cuốn Nhật Ký của Anne Frank, tòa nhà số 263 đường Prinsengracht trở nên một di tích của các lời kêu than vì nạn khủng bố và số du khách viếng thăm căn phòng kỷ niệm lên tới 6,000 người vào năm 1960 khiến cho tòa nhà không bị phá bỏ và một ngân quỹ được thành lập để phục hồi tòa nhà trong đó có cả phòng triển lãm. Vào ngày 3 tháng 5 năm 1960, tòa nhà này đã chính thức mở cửa; trong năm 1994 đã đón tiếp 600,000 du khách từ khắp nơi trên thế giới.



Tủ sách giả che ngõ vào của nơi Anne trốn, tại Amsterdam

Ngày nay các khách thăm viếng "căn phòng bí mật" khi đi qua cái tủ sách ngụy trang xoay vào căn phòng của Anne, sẽ nhìn thấy tấm bản đồ Normandy trên đó ông Otto đã vạch bước từng tiến của quân đội Đồng Minh. Bên cạnh tấm bản đồ là các nét bút chì mà ông Otto đã ghi lại chiều cao của ba đứa trẻ chẳng bao giờ có được cơ hội trở nên người trưởng thành! Trong căn phòng của Anne, dán trên tường là các hình điện ảnh và các tấm ảnh nhạt màu đã từng làm cho Anne Frank vui tươi và nuôi ảo mộng, nhưng cô bé Anne không còn nữa, nhiều du khách đã rơi nước mắt.

Cô bé Anne Frank là nạn nhân danh tiếng nhất của Lò Hỏa Thiêu Holocaust. Lời văn của Anne vừa mạnh mẽ, vừa thật thà, đã tạo nên sức hấp dẫn của một cuốn tiểu thuyết vì vậy có người đã viết trong cuốn sổ dành cho các du khách tại tòa nhà số 263 đường Prinsengracht như sau: "nếu chỉ có hai cuốn sách dành cho cuối cuộc đời của tôi, hai cuốn này sẽ là cuốn Thánh Kinh và cuốn Nhật Ký của Anne Frank".

Anne Frank trở nên bất tử do sự nghiệp văn chương của cô. Cô bé này là một nhà văn xuất sắc mặc dù

tuổi còn nhỏ. Hàng triệu độc giả đã phải xúc động vì cách mô tả ngây thơ, chân thật của cô. Anne tự hỏi về nhiều vấn đề như sinh lý, tôn giáo, cha mẹ... , cô mô tả sự nhàm chán và buồn tẻ, cô thắc mắc về các đề tài như lòng rộng lượng và tính công bằng trong xã hội loài người. Nên Anne Frank đã cầu mong: "khi nhìn lên trời cao, tôi nghĩ rằng mọi sự việc sẽ trở nên tốt lành, rằng sự tàn bạo sẽ chấm dứt, rằng nền hòa bình và sự yên tĩnh sẽ trở lại...". Đây không phải là tiếng kêu của một người Do Thái bị nhốt trên tầng chót của một tòa nhà mà là tiếng than của một tâm hồn trong thế kỷ 20, là lời cầu mong của kẻ lạc lõng, bất lực và đau khổ giữa các thảm cảnh đàn áp rất tàn bạo trong thời kỳ Thế Chiến Thứ Hai. Bọn Đức Quốc Xã đã giết chết một cô bé ngây thơ, vô tội, nhưng cuốn Nhật Ký của cô Anne Frank đã là một bằng chứng về loại tội ác diệt chủng.
Cho tới ngày nay, Anne Frank vẫn là một ngọn nến cháy sáng trong đêm tối vì loài người, do cô bé đã ghi nhận: "Tôi còn tin tưởng rằng dù thế nào đi nữa, mọi người đều có bản tâm thật tốt".



Phần 1

Thứ Bảy , ngày 13 tháng 6 , 1942

Đó là ngày thứ sáu , ngày 12 tháng 6 . Mình dậy sớm lúc 6 giờ , vì đó là ngày sinh nhật của mình . Mình thường không được phép dậy vào giờ đó . Vì thế mình phải đợi cho đến 7 giờ kém 15 phút . Sau đó mình đi xuống phòng ăn , con mèo Mouschi đã đón mình ở nơi đó . Vào lúc 7 giờ mình đến gặp mẹ và bố , rồi đến phòng khách nhận những món quà .Món quà dễ thương nhất dành cho mình , đó là cuốn nhật ký ! Có một bó hoa hồng ở trên bàn , và suốt ngày hôm đó có nhiều hoa và quà tặng nữa được gửi đến cho mình . Bố và mẹ cho mình một cái áo choàng , một món đồ chơi , và một chai nước trái cây , có mùi vị giống như mùi rượu .
Ở trường , mình đem một số bánh mời các bạn , và mình được quyền chọn trò chơi trong giờ thể thao của lớp . Về sau tất cả các bạn bè tập hợp lại thành một vòng tròn xung quanh mình nhảy múa và hát bài hát "happy birthday ".

Thứ Bảy , ngày 20 tháng 6 , 1942

Mình viết nhật ký , thật là điều kỳ lạ ! Dĩ nhiên mình viết về những đều trước đây , nhưng ai là người sẽ quan tâm đến sự suy nghĩ của cô nữ sinh 13 tuổi ? Cái đó có quan trọng không ? Mình muốn viết thì mình cứ viết , và mình muốn bày tỏ rất nhiều điều nằm sâu trong trái tim mình .
Mình cần nhật ký bởi vì mình không có bạn . bạn sẽ không tin rằng mình hoàn toàn cô đơn trong thế giới !
Không hẳn thế ! Mình có bố mẹ yêu thương , một người chị 16 tuổi , một ngôi nhà ấm cúng và khoảng ba mươi người có thể gọi là bạn . Có một số con trai cũng quan tâm đến mình ! Nhưng mình chẳng có được một người bạn thật sự hiểu biết mình . Do vậy , cuốn nhật ký này có thể là người bạn mới của mình .Hãy khởi đầu với câu chuyện của đời mình .
Bố mình- người bố tốt nhất trên thế gian này - 36 tuổi khi ông cưới Mẹ mình , lúc đó bà chỉ có 25 tuổi . Chị mình Margot sinh ra tại Frankfurt -am-Main-Đức-vào năm 1926 . Sau đó mình được sinh ra vào ngày 12 tháng 6 , 1929 . Vì là người Do Thai , chúng tôi chuyển đến Hà Lan và năm 1933 . Bố mình là quản đốc của một công ty có tên là OPTEKA , công ty sản xuất một số mặt hàng phục vụ cho việc sản xuất mứt .
Sau năm 1940 , mọi việc không suôn sẽ nữa . Trước hết , chiến tranh bùng nổ , và sau đó bọn Đức tràn vào Hà Lan . Tự do của chúng tôi không còn nữa . Theo các điều luật mới của Đức , người Do Thái phải đeo ngôi sao vàng . Người Do Thái phải đi khắp mọi nơi . Họ chỉ có thể mua sắm tại các cửa hàng của người Do Thái , họ phải ở trong nhà lúc 8 giờ vào mỗi tối . Họ cũng không được ngồi trong chính khu vườn của họ sau thời điểm đó . Người Do Thái không được đi đến rạp hát hoặc rạp chiếu bóng . Người Do Thái không được thăm viếng người Thiên Chúa Giáo và con cái của họ phải đi đến trường Do Thái .

Chủ Nhật , ngày 21 tháng 6 , 1942

Mọi người ở trường đang đợi và nghe chuyện gì sẽ xảy ra sau đó . Ai sẽ lên lớp , ai sẽ ở lại ? Tất cả chúng tôi cố đoán ! Mình nghĩ đến đám bạn gái của mình và mình sẽ bình tĩnh , phải kiên nhẫn chờ đợi để biết được kết quả .
Hầu hết các thầy cô đều thích mình ngoại trừ ông giáo già Kessing , ông không ưa mình , bởi vì mình thường nói chuyện quá nhiều ! Ông bắt mình làm thêm bài tập và viết phạt "Một người nói chuyện quá nhiều" .

Thứ Tư , ngày 24 tháng 6 , 1942

Trời quá nóng ! Hôm nay mình phải đi bộ từ trường đến nhà nha sĩ trong giờ ăn trưa . Mình ao ước được đi xe buýt hay xe lửa nhưng lẽ dĩ nhiên người Do Thái chúng tôi không được phép như thế . Đường đi bộ quá xa khiến mình gần như ngủ gục lúc xế trưa . Ông nha sĩ tử tế , ông cho mình cái gì đo để uống .
Mình ước chi không phải đi học . Nhưng ngày hôm qua , đã có một điều vui vui xảy đến . Mình sung sướng bởi vì đã gần tới ngày nghỉ hè ; hơn một tuần nữa sự đau khổ của chúng mình sẽ qua đi .
Nhưng ngày hôm qua có chuyện khá buồn cười xảy ra . Một cậu con trai tên Hello Sibergerg rủ mình cùng đi tới trường với anh ta . Hello được 16 tuổi , và anh ta kể rất nhiều chuyện buồn cười . Sáng nay anh ta lại đến chờ mình .

Thứ Tư , ngày 1 tháng 7 , 1942 .

Cho đến hôm nay mình vẩn không có thời giờ để viết . Hello và mình giờ đã hiểu biết nhau nhiều . Gia đình của anh ở Bỉ . Anh đến Hà Lan một mình , và đang sống với bà ngoại . Anh có bạn gái tên là Urusla . Giờ đây khi anh gặp mình , anh ấy không thích cô ta nữa .Mình cũng biết Urusla - cô ấy rất ngọt ngào nhưng dễ chán .
Tối Chủ Nhật , Hello đến trễ , anh nói với mình rằng bà anh không thích anh gặp mình . Nhưng vào mỗi buổi tối thứ Tư , bà anh nghĩ rằng anh đi học nghề mộc .
Thật ra không phải , do vậy anh hoàn toan tự do để đến gặp mình ! Và anh đã nói với mình anh muốn đến thăm mình cả những ngày Thứ 7 và Chủ Nhật .
- Nếu bà không muốn anh gặp em , anh không nên lén lút làm thế .
- Trong chiến tranh và trong tình yêu mọi điều đều được phép .
Hôm qua Hello đến nhà gặp Bố và Mẹ mình . Chúng tôi có một buổi dự tiệc trà trọng thể và sau đó ra ngoài cùng nhau đi dạo . mãi đến 8 giờ 10 phút anh mới đưa

mình về . Bố rất giận bởi vì sau 8 giờ đi ra ngoài rất nguy hiểm . Mình hứa sau này mình sẽ trở về nhà lúc 8 giờ thiếu 10 .

Phần 2

Chủ Nhật , ngày 5 tháng 7 , 1942

Kết quả kiểm tra của mình thì tốt . Lẽ dĩ nhiên Bố Mẹ mình rất hài lòng . Chị Margot lại có một bản nhận xét xuất sắc như thường lệ . Gần đây Bố mình ở nhà , bởi vì bố mình không thể làm việc tại hãng được . Thật khủng khiếp đối với Bố khi Bố cảm thấy mình không còn cần thiết ở đấy nữa . Giờ đây , ông Kleiman và ông Kugler là những người điều hành công việc văn phòng .

Cách đây vài ngày , khi chúng tôi ra ngoài đi dạo , Bố nói : "Nay mai chúng ta phải lẫn trốn thôi" .

-Tại sao vậy bố ? - Tôi hỏi tại sao Bố lại nói thế ?

-Anne , ông nói , con có biết chúng ta đang lo công việc dự trữ lương thực quần áo và đồ đạc cho hơn một năm không . Bọn Đức có thể lấy đi mọi vật và bắt cả chúng ta nửa . Giọng Bố rất nghiêm trọng .

-Nhưng bao giờ chúng ta đi ?

-Con đừng lo , Bố Mẹ sẽ sắp xếp mọi việc . Con hãy vui chơi bao giờ còn có thể .

Thứ Tư , ngày 8 tháng 7, 1942

Từ sáng Chủ Nhật , dường như các sự việc dồn dập xảy ra như nhiều năm dồn lại . Nhiều chuyện đã xảy đến - toàn thế giới đã bị đảo lộn . Nhưng tôi vận còn sống , đấy là điều quan trọng hơn cả .

Buổi xế trưa Chủ Nhật , chúng tôi nghe bọn Đức sắp bắt Bố đi .Chúng tôi hiểu đó là thế nào -là đưa đến trại tập trung .Chi Margot nói : "Mẹ dò hỏi ông Van Daan về chỗ ẩn nấp của nhà mình " . Ông Van Daan cùng làm một chỗ với bố và ông là một người bạn tốt của Bố .Sau đó , chị Margot nói với mình rằng đã có sự nhầm lẫn - bọn Đức gọi chị chứ không phải Bố . Chúng sao có thể bắt một cô gái 16 tuổi ra khỏi gia đình kia chứ . Và chị không đi .

Một nơi ẩn nấp - chúng tôi sẽ trốn ở đâu ? Trong thành phố ? Ở thôn quê ?Khi nào ? Ở đâu ? Bằng cách nào ? Những câu hỏi đó nằm trong đầu óc của mình nhưng mình không thể hỏi họ . Margot va mình bắt đầu sắp xếp hành lý . Mình xếp những thứ vật dụng khùng điên nhất . Cuốn nhật ký đầu tiên , sau đó những chiếc

khăn tay , những cuốc sách giáo khoa , một cái lược và vài bức thư cũ . Kỷ vật đới với mình quan trọng hơn cả áo quần . Miep và chồng của chị - tên Jan - đến giúp và chia sẻ công việc . Họ giúp chúng tôi mang túi áo quần . Miep và Jan làm việc cùng công ty của bố , họ đều là bạn thân của gia đình . Đêm nay , đêm cuối cùng ngủ trên giường của mình và Mẹ đánh thức mình dậy lúc 5 giờ 30 phút . Chúng tôi mặc rất nhiều quần áo . Không một người Do Thái nào dám rời khỏi nhà với một cái vali !

Đúng 7 giờ 30 chúng tôi ra khỏi nhà . Mình giã biệt con mèo Moontje . Người hàng xóm sẽ chăm sóc con mèo . Chúng tôi vội vàng rời khỏi nhà - Chúng tôi muốn đến nơi ẩn trốn một cách an toàn . Đó là điều quan trọng nhất .

Ngày mai sẽ viết nhiều hơn .

Thứ Năm , ngày 9 tháng 7 , 1942

Chỗ ẩn nấp nằm trong tòa nhà văn phòng của Bố . Ở tầng trệt là kho hàng và kề bên đó là lối vào văn phòng , văn phòng nằm các tầng trên . Có hai văn phòng - phòng phía trước thì lớn và sáng , phía sau thì nhỏ và tối . Không có nhiều người làm trong văn phòng của bố , chỉ có ông Kugler và ông Kleiman và Miep và một người thư ký 23 tuổi có tên gọi là Bep -Voskuijl . Ông Vosluijl là bố của Bep , làm việc trong kho hàng với hai người giúp việc . Họ không biết bất cứ việc gì của chúng tôi . Từ văn phòng của Kugler ở phía sau , bạn đi lên bốn tầng lầu và bạn đến văn phòng riêng , phòng này rất trang nhã , trang trí lịch sự . Bên trên tầng ba là "gian nhà bí mật ". Có vài gác mái để chưa đồ phía bên trái , và phía bên phải là cửa vào nơi chúng tôi ẩn nấp . Thật đáng ngạc nhiên khi có rất nhiều phòng phía sau cái cửa nhỏ màu xám . Margot và tôi được chia một phòng nhỏ , phòng ngủ của Bố và Mẹ cũng là phòng khách của chúng tôi . Tầng trên nữa là một căn phòng lớn đầy ánh sáng , đó là nhà bếp và phòng ngủ của ông bà Van Daan . Có một phòng nhỏ dành cho Peter , con trai của họ , và có một gác mái khác đấy chính là nơi ở phụ đáng yêu của chúng tôi .

Thứ Sáu , Ngày 10 tháng 7, 1942

Cho phép mình tiếp tục câu chuyên này . trong khi chúng tôi đến kho hàng , phòng phụ chứa đầy những cái thùng mà họ tích trữ trong mấy tháng qua . Không ai có thể ngủ ở nơi đây trừ phi phải dọn dẹp sạch sẽ . Nhưng Mẹ và Margot thật sự đau khổ , họ đã quá mệt và buồn đau để có thể giúp một tay . Họ nằm sóng soài trên giường của họ , do vậy Bố và tôi làm mọi công việc . Chúng tôi làm suốt cả ngày cho đến khi chúng tôi cũng quá mệt cũng phải lên giường nằm . Không có thức ăn nóng , nhưng chúng tôi không quan tâm . Chúng tôi cũng làm việc suốt cả ngày hôm sau , đó là ngày thứ Ba . Bep và Miep lấy sổ khẩu phần thực phẩm của chúng tôi để mua thực phẩm .

Chỉ đến ngày thứ Sáu mình mới có thời giờ nghĩ đến chuyện thay đổi lớn lai trong đời mình . Giờ đây mình mới có thời giờ để kể cho bạn nghe tất cả về chuyện đó , để bạn biết điều gì đã xảy ra và điều gì đang xảy ra .

Thứ Bảy , ngày 11 tháng 7 , 1942 .

Những người khác không chịu quen với cái đồng hồ lớn bên ngoài , cứ 15 phút nó báo hiệu một lần . Nhưng mình thích nó , đặc biệt vào lúc đêm . Mình chưa cảm thấy mình đang ở tại nhà . Mình không ghét điều đó . Nó giống như một kỳ nghỉ hè ở trong một khách sạn nhỏ , xa lạ . Phòng ngủ của mình trống rỗng khi mới đến , nhưng mình đã treo hình các nam và nữ diễn viên đóng trong các phim mà mình ưa thích . Giờ thì phòng trông đẹp hơn .

Mẹ mình và Margot giờ cũng khá hơn . Hôm qua lần đầu mẹ nấu món súp , nhưng do Mẹ đi xuống tầng dưới để nói chuyện và quên tất tần tật chuyện món súp , đậu bị cháy đen và chúng tôi không thể múc đậu ra khỏi nồi .

Tối hôm qua , bốn người chúng tôi xuống phòng riêng để nghe tin tức đài BBC từ chiếc radio . Mình quá sợ nên bảo Bố đưa mình trở lên trên . Mình nghĩ có ai đó có thể nghe . Chúng tôi phải giữ im lặng vào lúc ban đêm .

Thứ Sáu , ngày 14 tháng 8 , 1942 .

Mình không viết từ một tháng nay , vì không có nhiều chuyện xảy ra . Ông Van Daan đã đến sớm hơn một ngày đó là ngày 13 tháng 7 . Bọn Đức đã gọi trình diện một số người , và gia đình ông Van Daan nghị rằng sẽ an toàn hơn khi đi sớm hơn . Peter con của họ , là một chàng trai 16 tuổi , nhút nhát . Tôi không nghĩ anh chàng sẽ là một bạn trai hấp dẫn .

Giờ đây chúng tôi cùng ăn chung và sau ba ngày chúng tôi cảm thấy như một đại gia đình . Ông bà Van Daan kể cho chúng tôi nghe nhiều tin tức . Người ta nghĩ chúng tôi đã trốn sang Thuỵ Sĩ . Có một người đàn bà bảo đã thấy xe tải nhà binh bắt chúng tôi vào giữa đêm . Một gia đình khác nói thấy cả bốn chúng tôi cưỡi xe đạp ra đi vào một buổi sáng sớm .

Phần 3

Thứ Sáu , ngày 21 tháng 8 , 1942 .

Giờ đây "ngôi nhà bí mật" thực sự bí mật . Ông Kugler đã đóng một tủ sách chắn ngay lối ra vào nhỏ . Tủ sách mở ra như cái cửa .
Bên ngoài trời đẹp , dễ chịu và ấm áp . Chúng tôi có thể thụ hưởng , nằm dài trên một cái giường ở tầng gác mái .

Thứ hai , ngày 21 tháng 9 , năm 1942

Bà Van Daan thật là kinh khủng . Bà ta bảo mình nói quá nhiều . bà không biết tiết kiệm thức ăn - bà bỏ nó vào nồi khiến cho nó thiu thôi đi . Và bà ta chẳng làm gì trong việc chùi rửa .
Ông Kleiman mang sách cho mình đọc , và mình bắt đầu học . Mình học cực với môn Pháp văn , Peter học tiếng Anh . Phim -chúng tôi gọi Bố như vậy - muốn mình giúp Bố học tiếng Đức . Bố phạm nhiều lỗi khủng khiếp .Bố và mình cùng viết lịch sử gia đình , vẽ cây phả hệ , do vậy mình đã biết được mọi liên hệ của gia đình .
Bà Van Daan vừa mới bước vào phòng . Mình nhanh chóng đóng cuốn nhật ký lại
-Anne , dì có thể đọc được không ?
-Không , thưa dì Van Daan .
-Ngay cả trang cuối à ?
-Vâng , ngay cả trang cuối , dì Van Daan .Mình gần như chết khiếp - trang cuối đó đầy những lời không hay về bà ta .

Chủ Nhật , ngày 27 tháng 9 , 1942

Hôm nay , Mẹ và mình có cuộc "tranh cãi" , và mình đã bật khóc , không thể ngăn lại được . Bố luôn tử tế với mình , Bố hiểu mình lắm lắm . Mình cảm thấy Mẹ và mình giống như những người xa lạ .
Bà Van Daan là người xấu tánh , bà ta khoá tất cả đồ đạc của bà . Bà ta nghĩ mình là kẻ hư đốn , và luôn nói : "Nếu Anne là con gái của tôi ..." rất may mình không phải con bà .

Thứ Ba , ngày 29 tháng 9 , 1942

Các bạn hãy cố tưởng tượng xem . Chúng tôi không có phòng tắm, do vậy chúng tôi phải lấy nước và đi chỗ khác để tắm ! Peter vào nhà bếp , nơi đây có cửa kính . Ông Van Daan mang nước nóng lên lầu trên để có thể tắm thoải mái . Bà Van Daan thì chưa tắm - bà chưa giải quyết xem chỗ nào là chỗ tốt nhất để tắm . Bố lên văn phòng Bố , Mẹ vào nhà bếp . Margot và mình chọn văn phòng phía trước . Chúng tôi kéo màn lại và tắm cho nhau trong bóng tối .

Vào ngày thứ tư , có ai đó đến sửa văn phòng tầng dưới suốt cả ngày . Chúng tôi không thể dùng nhà vệ sinh và lấy nước . Bố và mình tìm được một cái bô . tất cả chúng tôi dùng nó để làm công việc vệ sinh . Cả ngày chúng tôi ngồi im một chỗ và không nói một lời nào . Đó là điều khó khăn nhất đối với mình .

Thứ Năm , ngày 1 tháng 10 , 1942 .

Hôm qua mình quá sợ . Vào lúc 8 giờ , chuông cửa tự nhiên reo . Mình nghĩ bọn Đức đang đến bắt chúng tôi . Nhưng ai đó bảo có người nhận chuông chỉ để đùa , hoặc đó có thể do người đưa thư , và mình lại cảm thấy yên tâm.

Peter đôi khi cũng rất tếu . Cả hai chúng tôi đều thích mặc đồ lụa . Một buổi tối , anh ta mặc bộ quần áo chật cứng của mẹ anh và mình mặc bộ complê của anh . Mọi người cười ầm cả lên .

Miep mua cho chị Margot và mình những cái váy mới tại của hàng Bejenkory (một cửa hàng lớn ở Amsterdam) , chúng giống như những cái túi đựng khoai tây .

Phần 4

Thứ Sáu , ngày 9 tháng 10 , 1942 .

Hôm nay tin tức thật là tồi tệ . Bọn Đức đã bắt đi nhiều người bạn Do Thái chúng tôi . Chúng đưa họ đến các trại tập trung ở Westerbork , hoặc ngay cả xa hơn nữa . Chúng tôi nghĩ rằng nhiều người trong bọn họ bị giết ở những nơi ấy . Mình cảm thấy rợn người . Đài phát thanh Anh Quốc bảo bọn Đức giết họ bằng hơi độc . Có lẽ đó là cách làm nhanh nhất để giết người . Có thể bạn không đau đớn nhiều khi chết như vậy .

Thứ Ba , ngày 20 tháng 10 , năm 1942 .

Tay mình vẫn còn run khi mình viết những dòng này. Cách đây hai tiếng , chúng tôi nghe có tiếng động đáng sợ ở cửa tủ sách . Tiếng gõ cửa không ngừng và có ai đó đẩy và kéo cửa .Có lẽ bọn chúng đến để bắt chúng tôi . Chúng tôi sợ đến tái mặt . Nhưng sau cùng chúng tôi nghe giọng nói của ông Kleiman : "Mở cửa ra đi , tôi đây mà !" . Cửa bị kẹt và ông ta không thể mở được .
Ngày thứ Hai , một ngày vui . Miep và Jan cùng ở lại với chúng tôi suốt đêm . Chúng tôi nấu món ăn đặc biệt đãi họ và thức ăn ngon tuyệt .

Thứ hai , ngày 9 tháng 11 , năm 1942

Hôm qua là ngày sinh nhật lần thứ 16 của Peter . Anh ấy được một món đồ chơi và một bật lửa để hút thuốc. Anh ấy không hút nhiều nhưng bật lửa trông đẹp mắt .
Cũng có một tin vui lớn . Ông Van Daan nghe rằng quân Anh đã đến Tunis , Algiers , Casablanca và Oran . Tuy chưa phải chiến tranh đã chấm dứt , nhưng bây giờ chúng tôi có thể hy vọng đã đến hồi kết thúc . Có thể lịch sử sẽ đến sớm .
Còn về lương thực nơi ẩn nấp ? Một người đàn ông mang bánh mỳ đến mỗi ngày là người bạn tốt của ông Kleiman . Chúng tôi dự trữ cả trăm hộp thức ăn . Chúng tôi có thể mua sổ khẩu phần ăn ở chợ đen , và chúng tôi có thể mua 300 cân Anh đậu . Chúng tôi quyết định đưa đậu lên gác mái và Peter được giao làm công việc đó . Anh đã thành công trong việc đưa năm bao đậu lên trên , nhưng bao thứ sáu lại bung ra , và cả con sông đậu rơi xuống dưới . Mình đứng ở cuối tầng . Peter không thể không cười to khi thấy mình bị ngập chìm trong biển đậu . Bất hạnh thay , hạt đậu quá bé nên chui vào các lỗ hổng . Giờ đây khi đi lên , chúng tôi vẫn thấy còn vài hạt đậu .

Thứ ba , ngày 10 tháng 11 , 1942

Tin hấp dẫn ! Một người nữa sẽ đến ở nơi đây . Tám người sẽ không khó khăn hơn bảy , giờ đây đối với người Do Thái thật là rất nguy hiểm .Chúng tôi chọn một nha sĩ tên Alfred Dussel . Ông ta có vẻ tử tế . Miep biết ông ta , và chị giúp ông ta đến ở đây . Ông ta sẽ đến ở chung phòng mình và chị Margot phải đến ở chung phòng của bố mẹ . Chúng tôi sẽ nhờ ông trám răng.

Thứ ba , ngày 17 tháng 11 , 1942

Ông Dussel đã đến . Mọi việc suông sẽ .Ông đến hầm chứa , chị Miep bảo ông cởi áo khoác để không ai có thể trông thấy ngôi sao vàng . Sau đó chị đưa ông đến phòng riêng .Ông vẫn chưa nghĩ ra ông đang đi đâu , và điều gì sẽ xảy ra . Khi Miep mở cửa tủ sách , ông rất ngạc nhiên . Ông tưởng chúng tôi đã đi khỏi xứ sở này. Chúng tôi chờ đợi ông ở bàn ăn , sẵn sàng chờ đón ông bằng một chầu rượu .

Sau bữa ăn trưa , ông ngủ một giấc ngắn , đem đồ đạc đi và đến dùng trà cùng chúng tôi . Chúng tôi đưa cho ông danh mục các quy định sống ở "ngôi nhà bí mật" do ông Van Daan soạn thảo .

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH SỐNG Ở NGÔI NHÀ BÍ MẬT . (dành cho người Do Thái và những người khác không nhà)

+Mở rộng suốt năm : gần trung tâm Amsterdam , trong một con đường nhiều cây .

+Giá cả : miễn phí

+Thực phẩm : rất ít

+Nước : trong phòng tắm (xin lỗi , không cố định) và trên đầu tường .

+Chỗ chứa hàng : đã đầy .

+Máy thu thanh cá nhân : Đối với người ở :Sau 6 giờ không được nghe tin đài phát thanh Đức , ngoại trừ nhạc .

+Giờ nghỉ : Từ 10 giờ tối đến 7 giờ 30 sáng ; Chủ Nhật 10 giờ 15 sáng . đó là vì sự an toàn của bạn . Người phụ trách cũng có thể bảo giữ im lặng vào những giờ khác .

+Ngôn ngữ được dùng : Nói nhỏ mọi lúc , và không nói tiếng Đức .

+Thể dục : mỗi ngày .

+Học hành : được học tiếng Anh , Pháp và các tiếng khác .

+Ca hát : hát nhỏ và sau 6 giờ tối .

+Giờ ăn : Điểm tâm 9 giờ sáng (Chủ nhật và ngày lễ : 11 giờ 30)

Ăn trưa : ăn nhẹ 1 giờ 15 đến 1 giờ 45 chiều

Ăn tối : đôi khi thức ăn nóng . Khi không . Giờ ăn buổi tối thay đổi tuỳ theo giờ phát tin của đài phát thanh

+Tắm rửa : mọi người cư ngụ có thể tắm lưu động sau 9 giờ sáng Chủ Nhật . Bạn có thể tắm trong phòng tắm , phòng ăn , văn phòng riêng hoặc văn phòng phía trước .

Phần 5

Thứ Năm , ngày 19 tháng 11 , 1942 .

Quả đúng như vậy , ông Dussel là một người rất tử tế . Ông ấy muốn ở chung phòng với mình mặc dù mình thật sự không thích chia sẽ cái gì với một người lạ . Nhưng ở đây mọi người phải nhượng bộ một cái gì đó . "Nếu chúng ta có thể cứu giúp một người bạn nào đó của chúng ta , chúng ta phải làm một cái gì để giúp " . Bố bảo thế . Bố đúng .

Ông Dussel đã kể cho chúng tôi nghe nhiều chuyện về thế giới bên ngoài . tin tức thật là khủng khiếp ! nhà cầm quyền đẽ bắt đi nhiều bạn bè và nhiều người mà chúng tôi đã quen biết và đưa đến trại tập trung . Xe ôtô quân đội chạy khắp đường phố để bắt người . Bọn chúng tìm bắt người Do Thái có sống ở đó không . Khi chúng tìm thấy một gia đình người Do Thái , chúng bắt đi tất cả mọi người . Chúng cũng dùng tiền để lấy tin tức . Vào những buổi tối mình thường thấy những dòng người vô tội đi thành hàng dài . Người ốm yếu , người già cả , trẻ em , trẻ sơ sinh - tất cả đi vào cõi chết .

Chúng tôi rất may mắn được ở nơi đây . Mình cảm thấy đau khổ , vì trong khi mình đang ngủ trên chiếc giường ấm áp , các bạn bè thân thiết của mình phải chịu đựng bao điều tồi tệ . Chỉ vì họ là người Do Thái .

Thứ Bảy , ngày 28 tháng 11 , 1942

Ông Duseel than phiền về mình luôn . Thế mà họ nói ông ưa thích trẻ em ! Ông than phiền với mẹ mình , khiến mẹ mình cũng đâm ra giận mình . Mình nghĩ về chuyện đó luôn khi mình nằm trên giường lúc về đêm . Mình có quá tệ chăng ? Mình đột nhiên cười to hoặc khóc , sau đó mình thiếp ngủ , muốn mọi sự khác đi . Thật là phức tạp .

Thứ Ba , ngày 22 tháng 12 , 1942

"Ngôi nhà bí mật" bừng vui khi nghe trong dịp lễ "Giáng Sinh" chúng tôi được nhận thêm phần tư cân Anh bơ . Mỗi người sẽ nấu nướng cái gì đó với bơ .

Ông Dussel luôn miệng nói với mình suốt đêm :"Im , im đi! " ngay cả khi mình trở mình ở trên giường . Thế nhưng ông ta lại dậy sớm vào những ngày Chủ Nhật , đốt đèn sáng trưng để tập thể dục .

Ở đây chúng tôi phải sống có ý thức và không nổi giận . Nhưng tôi rất muốn khoá cửa , giấu quần áo của ông ta , hoặc làm cái gì đó cho hả giận .

Thứ Tư , ngày 13 tháng giêng , 1943

Nhiều điều khủng khiếp xảy ra bên ngoài . Người ta bị lôi ra khỏi nhà và bị bắt đi . Họ phải ra đi chỉ với một túi nhỏ và một ít tiền , nhưng rồi cũng bị lấy đi . Gia đình bị phân tán . Các đứa trẻ đi học ở trường về , cha mẹ chúng đã bị bắt mất tiêu . Con cái các gia đình Thiên Chúa Giáo tại Hà Lan cũng bị giử sang Đức . Mọi người khiếp đảm . Mỗi tối đều có những cuộc oanh tạc . Hàng mấy trăm chiếc máy bay , bay qua Hà Lan và ném bom xuống các thành phố của Đức . Mỗi giờ , hàng mấy trăm người hoặc hàng mấy ngàn người bị giết tại Nga hoặc ở Phi Châu . Toàn thế giới lâm trận . Mặc dù đồng minh đã khá hơn , nhưng còn xa mới kết thúc chiến tranh .

Chúng tôi may mắn hơn hàng triệu người khác . Nơi đây yên tĩnh và an toàn . Chúng tôi có tiền để mua thức ăn . Chúng tôi ích kỷ - Chúng tôi bàn về việc "Sau chiến tranh" và nói về những bộ quần áo , những đôi giầy mới . Nhưng chúng tôi nên dành dụm tiền để chia sẻ với những người khác sau này .

Bọn trẻ ở quanh đây chỉ có đồ sơ mi mỏng và giầy bằng gỗ - không có áo khoác và bít tất - không có một ai giúp đỡ chúng . Chúng luôn luôn bị đói và xin người đi đường bánh mì để ăn . Mình có thể kể cho bạn nghe nhiều điều đau khổ do chiến tranh gây ra , nhưng điều đó làm cho mình quá đau buồn . Mọi điều mà chúng tôi có thể làm là kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi chiến tranh qua đi .

Thứ Bảy , ngày 27 tháng 2 , 1943

Bố nghĩ sắp có cuộc đổ bộ của Đồng Minh vào bất cứ lúc nào trong lúc này . Churchill (Thủ tướng Anh) bệnh nặng , nhưng bây giờ đã khá hơn . Lúc này chúng tôi chia bơ bằng một cách khác . Mỗi người được một phần của mình trên đĩa riêng của mình . Nhưng không phải hoàn toàn đúng như vậy . Ông bà Van Daan lo bữa ăn sáng cho mọi người , đã dành phần bơ nhiều nhất cho riêng mình . Bố Mẹ mình lại ngại cãi cọ , thật vô cùng bất hạnh .

Phần 6

Thứ Tư , ngày 10 tháng 3 , 1943

Suốt cả đếm hôm qua , mình có thể nghe tiếng súng nổ . Mình luôn sợ tiếng súng nên mình leo lên giường Bố để cảm thấy an toàn . Súng nổ thật lớn khiến bạn không nghe cả tiếng nói của bạn .

Một đêm có những tiếng động lạ bên trong nhà . Peter đi lên tầng gác mái và tìm thấy - các bạn đoán thử xem là gì ? Cả một đoàn quân chuột khổng lồ .

Thứ Sáu , ngày 2 tháng 4 , năm 1943

Mình lại gặp rắc rối ! Đêm qua , mình nằm trên giường và đợi bố đến để cùng mình cầu nguyện . Mẹ mình bước vào phòng và nhẹ nhàng hỏi : Anne , Bố con chưa ở đây à ? Tối nay Mẹ có thể nghe con cầu nguyện được không ?
-Không đâu , Mẹ . Mình đáp .
Mẹ mình đứng dậy , đứng bên giường mình một lát , đoạn chậm rãi đi ra cửa . Bỗng nhiên mẹ quay lại , gương mặt tràn đầy đau khổ . Mẹ nói " Mẹ không muốn giận con . Mẹ không thể làm cho con yêu Mẹ !" . Vài giọt lệ lăn trên má Mẹ cho đến khi Mẹ bước ra khỏi cửa .
Mình vẫn nằm yên . Mình biết thật thô bạo khi nói thế , nhưng mình không thể nói khác đi được . Mình cảm thấy mình rất buồn cho Mẹ . Mẹ đã đẩy mình ra xa Mẹ bởi những lời nói đùa không thiện cảm .
Mẹ khóc suốt cả đêm và không ngủ . Bố không nhìn mình , nhưng mình hiểu Bố đang nghĩ gì . "Tại sao con lại không ngoan ? Sao con dám làm cho Mẹ buồn dữ vậy ?
Nhưng mình không thể buông lời xin lỗi .

Thứ Ba , ngày 27 tháng 4 , 1943

Mọi người bên trong "ngôi nhà bí mật" vẫn tranh cãi . Mỗi đêm đều có oanh tạc và bom rơi , và không một ai ngủ được ngon giấc .
Thực phẩm thật khủng khiếp . Điểm tâm chỉ có bánh mỳ không và cà phê . Không thực sự là cà phê . Ăn rau diếp hoặc rau xanh và khoai tây hư . Thế thôi .

Thứ Bảy , ngày 1 tháng 5 , 1943

Hôm qua là ngày sinh nhật ông Dussel . Ông ta cho rằng ông ta không quan tâm nhưng khi Miep đến với một cái túi lớn đầy quà tặng của bạn bè ông , ông lăng xăng như một đứa trẻ . Ông được tặng sôcôla , trứng ,bơ , cam và sách . Ông đặt chúng lên bàn , và để ở đó trong ba ngày , một con người già cả bệnh hoạn .
Ông ta có nhiều thức ăn. Chúng tôi tìm thấy bánh mì , phomát , mứt và trứng bên trong tủ đựng thức ăn của ông . Ông ta không chia cho chúng tôi thứ gì cả còn

chúng tôi chia sẽ mọi thứ cho ông .

Chủ nhật , ngày 13 tháng 6 , 1943

Bố viết vài lời nhân ngày sinh nhật của mình - rất khôi hài ! Viết về mình , và cuộc sống khó khăn của mình trong nhà này , dưới quyền hành của Bố Mẹ . Luôn muốn bảo mình làm thế này thế kia ! Mình cũng có vài món quà dễ thương đặc biệt là một quyển sách to về lịch sử La Mã - Hy Lạp và kẹo của mọi người - họ tặng mình từ kho dự trữ cuối cùng của họ .

Phần 7

Thứ Ba , ngày 15 tháng 6 , 1943

Tháng sau chúng tôi phải nộp máy thu thanh cho nhà cầm quyền . Đó là một điều luật chính thức , và khắp cả nước người ta cố tìm một radio cũ để nộp nhằm bí mật giữ lại chiếc radio thực sự của họ . Thật đáng tiếc chúng tôi phải nộp cái máy thu thanh to đẹp , nhưng ông Kleiman sẽ cho chúng tôi một máy thu thanh bé tí mà ông đã giấu ở nhà . Chúng tôi sẽ đặt máy thu thanh ở tầng trên . Điều đó không được phép , dĩ nhiên là thế , nhưng ngay cả chúng tôi cũng không được phép ở đây kia mà ! Cái máy thu thanh của chúng tôi với tiếng nói diệu kì của nó đã thật sự giúp đỡ chúng tôi . Chúng tôi tự nói với nhau : "Hãy cố gắng dũng cảm và tin tưởng . Mọi việc sẽ tốt lành hơn" .

Thứ Sáu , ngày 16 tháng 7 , 1943

Đêm hôm qua , có một sự thâm nhập thực sự ! Sáng nay , Peter đi xuống hầm chưa và thấy cái cửa mở nhìn ra đường mở toang . Chúng tôi phải giữ im lặng , không dùng nước và không làm gì để gây ra tiếng động , Chúng tôi chờ cho đến 11 giờ 30 khi ông Kleiman lên . Ông báo cho chúng tôi biết bọn trộm đã phá cửa vào và lấy cắp một ít tiền . Rất may, chúng không tìm thấy gì nhiều nên bọn chúng đi qua nhà kế bên để kiếm ăn .
Đồng Minh đã đổ bộ lên Sicily !

Thứ Hai , ngày 19 tháng 7 , 1943

Vào hôm Chủ Nhật , một số bom rơi xuống phía Bắc Amsterdam . Tất cả con đường đều bị dội bom , và người ta chưa tìm thấy đầy đủ các người bị vùi lấp . Đã đếm được hai trăm người chết và nhiều người bị thương . Các bệnh viện đầy nghẹt .

Thứ hai , ngày 26 tháng 7 , 1943

Hôm qua , một trận dội bom khủng khiếp . Trận dội bom bắt đầu vào khoảng 2 giờ 30 trưa . Margot và mình ở tầng trên , nhưng súng nổ quá dữ dội nên cả hai phải đi xuống . Ngôi nhà rung rinh và bom tiếp tục rơi . Mình giữ "Túi cứu nạn" . Nhưng đi trên đường trong mưa bom cũng nguy hiểm như trong nhà . Mình biết mình thực sự không thể ra khỏi nhà . Sau nửa tiếng máy bay bay đi và mùi lửa cháy ở khắp mọi nơi . Khói mù mịt khắp thành phố , giống như sương mù . Sau đó , sau bữa ăn tối , lại một trận dội bom khác . Bom lại rơi như mưa xuống và chúng tôi nghe tin từ Anh rằng phi trường Schiphol bị ném bom . Chúng tôi nghe tiếng máy bay suốt và chúng tôi rất sợ sệt . Tối hôm nay chân của tôi vẫn còn run khi lên giường nằm .
Vào nữa đêm , lại máy bay ! Tôi chạy đến giường Bố và chỉ trở lại giường ngủ của mình lúc 2 giờ 30 .
Nhưng vào lúc 7 giờ sáng , chúng tôi nghe vài tin tuyệt diệu từ Ý . Mussolini đã ra đi và vua Ý giờ lên lãnh đạo chính quyền .

Thứ Ba , ngày 3 tháng 8 , 1943

Cuộc oanh tạc lần thứ ba . Tôi cố gắng tỏ ra can đảm . Bà Van Daan hay nói "Mặc cho chúng rơi !" Nhưng giờ đây bà lại tỏ ra hèn nhát hơn cả . Sáng hôm nay , bà ta run như chiếc lá , và ngay cả khóc lóc .
Cơ thể chúng tôi như tê cứng . Chúng tôi đã ngừng chương trình tập thể dục từ lâu .

Thứ Sáu , ngày 10 tháng 9 , 1943

Mỗi khi mình viết cho bạn , một cái gì đó đặc biệt lại xảy ra . Thường thì không vui . Nhưng lần này thật tuyệt vời . Tin tức được phát đi cho biết nước Ý đã không còn chiến tranh ! Người Anh bây giờ đã ở Naples . Bọn Đức còn ở Bắc Ý .
Nhưng cũng có vài tin xấu . Ông Kleiman sẽ phải mổ bao tử , và ông phải ở lại bệnh viện ít lắm là bốn tuần . Ông ấy thật can đảm ! Ông luôn mỉm cười và nồng nhiệt , mặc dù ông thường bị đau .

Thứ Sáu , ngày 29 tháng 10 , 1943

Ông Kleiman đã ra khỏi bệnh viện , nhưng bụng ông vẫn còn đau . Ông phải trở về nhà hôm nay vì ông không được khoẻ .
Ông Van Daan đã bán cái áo khoác đẹp nhất của bà vợ . Bà ta muốn giữ tiền để mua quần áo mới sau chiến tranh . Ông Van Daan không sao làm cho bà hiểu nỗi rằng tiền dùng để phục vụ Nhà Trú Ẩn . hai người la lối , đay nghiến lẫn nhau - nghe thật khủng khiếp .
Mình chịu được , nhưng lúc này mình không thấy đói . Có người nói "Anne con ,trông con tệ hại chưa !" . Những ngày Chủ Nhật là những ngày lễ đặc biệt sầu thảm . Một sự im lặng chết người . Mình cảm thấy như bị kéo xuống địa ngục , mình là con chim không có cánh nên không bay thoát được . MỘt tiếng nói bên trong mình hét lớn với mình : "Hãy cho tôi thoát ra ! " . Tôi muốn đi vào không khí trong lành . Tôi muốn nghe người ta cười vui ! .
Mình không trả lời tiếng nói đó , mình nằm xuống ghế dài . Giấc ngủ làm cho thời gian đi nhanh hơn .

Thứ Tư , ngày 3 tháng 11 , 1943

Chúng tôi quyết định nhóm lửa vào 7 giờ 30 mỗi sáng Chủ Nhật thay vì lúc 5 giờ 30 . Mình nghĩ thật nguy hiểm . Những người láng giềng có thể trông thấy khói và họ sẽ nghĩ gì ? Màn che cũng là vấn đề . Chúng che phủ hoàn toàn các cửa sổ , nhưng đôi khi cũng có một ai đó ở đây hé ra nhìn bên ngoài . Người khác phàn nàn , câu trả lời sẽ là :"Không có ai thấy đâu !" . Sự nguy hiểm bắt đầu từ những việc như thế đó .
Chúng tôi không còn tranh cãi nhau nhiều . Chỉ trừ ông Dussel và Ông bà Van Daan , giờ họ là kẻ thù của nhau . Ông Dussel gọi bà Van Daan là "con bò cái ngu ngốc" và bà gọi ông "mụ đàn bà già" .

Buổi sáng thứ Hai , ngày 8 tháng 11, 1943

Tất cả chúng tôi ở đây có những tâm trạng khác nhau , lúc vầy lúc khác . và bây giờ tôi đang buồn . Miep nói chúng tôi ở đây được yên ổn . Nhưng nó chỉ giống như một vòng tròn nhỏ của bầu trời xanh . tám con người trong gian nhà bí mật này ở trong vòng tròn đó , nhưng tất cả chung quanh đây là mây đen và hiểm hoạ . Vòng tròn đang nhỏ dần , và bóng đen dần lại gần . Phải chi chúng tôi bay lên được bầu trời xanh vào cõi thiên đàng . Hỡi vòng tròn , hãy mở rộng và cho chúng tôi ra ngoài .

Chủ nhật , ngày 2 tháng giêng , 1944

Sáng nay mình đọc lại một số trang trong nhật ký của mình . Mình cảm thấy rất hổ thẹn khi thấy mình đã viết những gì về Mẹ . Tại sao mình cảm thấy giận bà ? Tại sao mình lại ghét bà quá đáng ! Rõ đúng là bà không hiểu mình .Còn mình , mình cũng không hiểu bà . Giờ đây mình đã lớn hơn và khôn hơn , và Mẹ bây giờ cũng không quá cáu gắt . Mình và Mẹ cố gắng không cãi nhau nữa . Nhưng mình không thể thương yêu Mẹ như hồi còn bé nữa .

Thứ Ba , ngày 6 tháng giêng , 1944

Mình ý thức được điều gì đã sai với Mẹ . Mẹ nói Mẹ xem chúng tôi giống như bạn của Mẹ , chứ không phải con gái của bà . Thật dễ chịu , nhưng một người bạn không giống như một người Mẹ .

Mình nghĩ rằng Những sự thay đổi bên trong cơ thể mình thật là kỳ diệu . Khi mình có kinh nguyệt (bây giờ đã ba lần) giống như một sự bí ẩn ngọt ngào bên trong mình . Có sự đau đớn , sự xáo trộn , nhưng mình chờ đợi nó đến nữa .

Mình cần một người bạn , và mình sẽ thử làm bạn với Peter . Mình rất muốn trò chuyện với một người nào đó . Hôm qua mình đã có dịp để nói với y . Mình nhìn vào đôi mắt màu xanh đậm của y và điều đó cho mình một cảm giác tuyệt vời .

Đêm đó mình khóc , khóc nhiều trên giường ngủ . Mình có nên gợi ý Peter làm bạn của mình ? Mình không yêu y nhưng mình rất cần y . Nếu ông bà Van Daan có một cô con gái , cô ấy cũng sẽ làm y như mình vậy . Do vậy mình quyết định sẽ viếng thăm Peter thường hơn và gợi chuyện cho y nói chuyện với mình .

Phần 8

Thứ Tư , ngày 12 tháng giêng , 1944

Vào lúc này mình mê khiêu vũ vô cùng ! Mình tập các bước nhẩy mỗi tối và mình lấy quần áo của Mẹ để tự may cho mình một áo đầm thời trang . Cố gắng sửa đôi giày đáng tennis thành đôi giầy khiêu vũ , nhưng không được . Mọi sự tập luyện đã cho kết quả - giờ đây mình gần như không còn cứng đờ nữa .

Thứ Bảy , ngày 15 tháng giêng , 1944

Tôi sẽ không kể cho bạn nghe chi tiết những cuộc tranh cãi trong ngôi nhà bí mật này . Nhưng giờ đây chúng tôi không chia sẽ thức ăn cùng một cách - chúng tôi dự trữ thịt và dầu cho riêng chúng tôi , và chúng tôi cũng nấu khoai tây riêng cho chúng tôi . Mẹ đưa ra lời ước , "Tôi không muốn gặp ông Van Daan suốt cả hai tuần " . Thật không may , lời ước của Mẹ không thể thực hiện được . Phải chăng mọi người sống chung trong ngôi nhà này đều trở nên như thế ? Hay là do chúng tôi sống trong đau khổ nên dễ cau có ?

Thứ Ba , ngày 3 tháng 2 , 1944

Mọi người đều nghĩ đến việc đổ bộ của Đồng Minh ! Điều gì sẽ xảy đến cho chúng tôi nếu như Anh Quốc chiếm lấy Hà Lan . Bọn Đức bảo người Anh sẽ phá đê cho nước ngập (Hà Lan nằm thấp hơn mực nước biển) .

Mọi người đều có ý kiến của riêng mình .

- Chúng ta phải lội nước để đi .
- Đừng ngu ngốc ! Chúng ta phải cố gắng lội . Chúng ta lặn dưới nước cho không ai thấy chúng ta là người Do Thái .
- Nói tầm phào ! Phụ nữ mà có thể lội khi chuột cắn chân à?

Câu kế tiếp : Khi Đồng Minh đến , nhà cầm quyền có buộc mọi người phải rời bỏ Amsterdam ?

- Chúng ta sẽ rời bỏ thành phố cùng những người khác .
- Không được , chúng ta không được ra ngoài ! Bọn Đức sẽ đưa mọi người về Đức để giết .
- Thôi được , chúng tôi sẽ ở lại đây . Hãy hỏi Miep cho thêm mền và thêm thực phẩm . Chúng ta hiện đang có khoảng 65 cân Anh đậu và 50 hộp rau cải .
- Trong kho dự trữ có gì hở mẹ ! Nói cho chúng con nghe !
- Mười hộp cá , 40 hộp sữa , 3 chai dầu , 4 lọ bơ , 4 lọ trái cây , 20 lọ cà chua và 9 cân gạo . Thế đấy dự trữ của chúng tôi khá tốt . Nhưng chúng tôi còn phải cho

người khác ăn nữa .

Hãy cất tiền vào cá túi nhỏ để có thể giấu trong quần áo một khi chúng ta rời khỏi đây .

Và cứ thế suốt cả ngày . Đó là tất cả những gì mình nghe thấy .

Xâm chiếm đổ bộ , xâm chiếm - mình rất vô tư với chuyện đó . Giờ đây mình không quan tâm đến sống hay chết . Mình vẫn tiếp tục công việc của mình và mong mỏi mọi việc sau này sẽ ổn .

Thứ Tư , ngày 16 tháng 2 , 1944

Mình phải đi lên gác mái , đi ngang phòng của Peter để lấy vài củ khoai tây cho ngày hôm nay . Khi mình đi lên lầu , anh đứng dậy và nắm lấy mình .

- Để anh đi cho , anh nói . Nhưng mình nói với anh là không cần . Lúc mình trở xuống , mình hỏi anh "Anh đang học gì vậy" .

- Anh đang học tiếng Anh , anh trả lời . Mình hỏi mình có thể xem bài vở của anh không . Và mình ngồi xuống ghế dài , bắt đầu giải thích vài từ Pháp văn cho anh nghe . Chúng tôi cũng nói chuyện vui vẻ về những câu chuyện khác , sau cùng anh nói về hình ảnh những diễn viên đóng phim treo trên tường phòng anh . Có một bức mình cho anh và anh thích tấm ảnh đó lắm .

- Anh có muốn em cho anh thêm vài tấm nữa không ? Tôi hỏi anh .

- Không , anh trả lời . Anh chỉ thích tấm này hơn cả . Anh nhìn nó mỗi bày và mọi người trên đó đều trở thành bạn của anh .

Peter cũng cần tình bạn . Do vậy anh đã ôm con mèo Mouschi thật chặt .

Thứ Sáu , ngày 18 tháng 2 , 1944

Mỗi khi mình đi lên tầng trên , mình luôn có thể gặp anh . Giờ đây mình có cái gì đó để mong đợi , cuộc sống nơi đây có vẻ tốt đẹp hơn .

Mẹ không thích mình lên trên đó . Mẹ bảo mình phải để Peter yên ổn . Mẹ luôn nhìn mình với đôi mắt khó chịu khi mình vào phòng Peter . Mỗi khi mình đi từ trên lầu xuống , Mẹ hỏi mình đã ở đâu .

Thứ Tư , ngày 23 tháng 2 , 1944

Thời tiết thật đẹp , và mình cảm thấy khá hơn . Gần như mỗi tối mình lên tầng gác mái để hít thở một ít không khí mát mẻ .- chúng tôi có thể mở cửa sổ nơi đây và nhìn ra ngoài . sáng hôm nay , Peter cũng lên đây . Anh đến chỗ tôi ngồi trên sàn . Cả hai chúng tôi nhìn ra ngoài , nhìn bầu trời xanh , nhìn cây cối và những con chim bay trên không trung . Cảnh đẹp quá khiến chúng tôi không nói với nhau lời nào . Chúng tôi ngồi yên như thế thật lâu .
"Mình làm sao có thể buồn rầu khi có mặt trời và bầu trời" Mình tự hỏi . Chúa muốn chúng ta hạnh phúc và ngắm nhìn cái đẹp của thế giới này . Điều đó giúp cho chúng tôi vượt qua mọi nỗi lo âu .

Chủ Nhật , ngày 27 tháng 2 , 1944

Mình nghĩ về Peter từ sáng đến tối . Mình mơ tưởng về anh và trông thấy gương mặt anh khi mình thức dậy .
Mình cảm thấy Peter và mình không thực sự khác nhau , mặc dù bên ngoài trông có vẻ như vậy . Cả hai chúng tôi bên trong đều có những cảm xúc mãnh liệt thật khó kiềm chế . Không một ai trong chúng tôi cảm thấy mình có một bà mẹ . Mẹ anh nghiêm khắc , còn Mẹ mình quan tâm đến cuộc sống nhưng Mẹ không hiểu gì về mình cả .

Thứ Bảy , ngày 4 tháng 3 , năm 1944

Đây là ngày thứ Bảy đầu tiên trong nhiều tháng không đáng chán . Ấy là vì Peter và mình tham dự buổi học tiếng pháp do bố mình dạy . Ngồi trên ghế của Bố , kề cận Peter , mình nghe hồn lâng lâng .
Sau đó , chúng tôi nói chuyện với nhau đến giờ ăn trưa . Khi mình rời phòng sau bữa ăn , Peter nói : Được - chào tạm biệt Anne - Anh sẽ gặp em lát nữa" Không một ai nghe lời nói của anh !
Ôi ! Mình sung sướng quá ! Có lẽ anh ấy yêu mình ! Thật thích khi nói chuyện với anh !

Thứ sáu , ngày 10 tháng 3 , 1944

Lúc này đây chúng tôi gặp nhiều rắc rối lắm . Miep bị bệnh , ông Kleiman còn nghỉ việc do cái bao tử . Bep cố gắng làm mọi việc theo sức mình .
Đêm qua, có ai đó gõ trên tường của nhà kế bên trong khi chúng tôi đang ăn tối . Chúng tôi bị căng thẳng suốt cả đêm .

Cảnh sát đã bắt ông M. đi . Ông là người bán cho chúng tôi khoai tây , bơ và mứt ở chợ đen . thật đáng sợ cho ông và cho chúng tôi . Ông có năm đứa con và sắp có một đứa khác .

Thứ Ba , ngày 14 tháng 3 , 1944

Mình ngồi tại bàn của ông bà Van Daan với một cái khăn tay che trên miệng . Tại sao vậy ? Để mình kể từ đầu . Bọn chúng đã bắt người mang sổ khẩu phần của chúng tôi , như thế chúng tôi không có mỡ và dầu ăn nửa . Miep và ông Kleiman lại đau , và Bep không thể đi mua sắm cho chúng tôi . Thức ăn thật khốn khổ . Bữa ăn trưa hôm nay chỉ có khoai tây và một mớ rau cải cũ . Chúng bốc mùi khủng khiếp , do vậy tôi phải lấy khăn che mũi . Thế mà chúng tôi phải ăn chúng - tôi cảm thấy muốn đau khi nghĩ đến điều đó ! Phân nửa khoai tây đã thối và chúng tôi phải quẳng chúng đi .
Nếu cuộc sống ở đây vui vẻ , thức ăn không thành vấn đề gì nhiều . Nhưng nay đã là năm thứ tư của cuộc chiến , chúng tôi tất cả đều hay cáu gắt .

Thứ Bảy , ngày 18 tháng 3 , 1944

Mình đã viết quá nhiều về mình và những cảm nghĩ của mình , vậy tại sao mình lại không viết về giới tính . Cha mẹ có thái độ rất kỳ lạ về giới tính . Họ nên nói cho con trai và con gái họ về giới tính ở lứa tuổi mười hai . Nhưng thay vì như thế , họ đuổi các con ra khỏi phòng khi có ai đó nói về giới tính do vậy lũ trẻ phải cố tự tìm hiểu mọi điều . Rồi sau đó cha mẹ lại nghĩ rằng con mình đã hiểu biết hết tất cả , nhưng thường chúng chẳng biết gì cả !
Ngay khi mình được hơn 11 tuổi , Bố Mẹ nói cho mình nghe chuyện kinh nguyệt . Nhưng mình không hiểu máu từ đâu đến , và dùng nó làm gì . Khi mình mười hai tuổi rưỡi một người bạn của mình nói cho mình biết nhiều hơn . Bạn mình nói cho nghe chuyện một người đàn ông và một người đàn bà làm tình với nhau . Mình đã đoán thế mà ! Mình rất tự hào về mình ! Cô bạn cũng bảo trẻ con không ra từ bụng mẹ . Nơi mà mọi thứ đi vào là nơi trẻ con đi ra .
Con cái chỉ được nghe lõm bỏm về giới tình , điều đó không đúng . Mặc dù hôm nay là thứ Bảy , mình không buồn chán . Mình ở trên gác mái với Peter . Mình ngồi mơ màng nơi đây , đôi mắt nhắm nghiền . Thật là kỳ diệu !

Phần 9

Chủ Nhật , ngày 19 tháng 3 , 1944

Hôm qua là một ngày rất quan trọng đối với mình . Vào lúc 5 giờ , mình nấu khoai tây , và mẹ đưa mình một ít xúc xích để cho Peter . Nhưng anh không chịu lấy và mình nghĩ đó là vì chúng mình vừa cãi nhau dữ dội .Bỗng nhiên mắt mình đầy lệ . Mình đưa đĩa trả cho Mẹ và đi vào phòng tắm để khóc .

Mình quyết định nói chuyện với Peter . sau khi tắm rửa xong , mình đi lên phòng anh . Chúng tôi đứng cạnh cửa sổ khi trời dần tối , điều đó giúp dễ nói chuyện hơn . Anh không nhận xúc xích không phải vì cãi nhau mà vì anh không muốn tỏ ra mình ham ăn . Sau đó chúng tôi cùng nhau nói chuyện thật nhiều . Ôi sao dễ chịu , đấy là một buổi tối tuyệt vời mà tôi có được ở "Nơi trú ẩn" này .

Chúng tôi nói về cha mẹ chúng tôi , và các vấn đề liên quan đến họ . Mình thuật lại cho anh nghe mình khóc ở trên giường ra sao . Anh nói anh đi lên gác mái mỗi khi anh nổi giận . Chúng tôi nói cho nhau nghe mọi cảm xúc của mình . Ôi thật đẹp như mình mơ tưởng !

Chúng tôi nói về năm 1942 , và giờ đây chúng tôi đã đổi khác biết bao . Lúc đầu ,anh nghĩ mình là một cô gái ồn ào , đáng chán! Còn mình nghĩ anh ấy chẳng có gì hay ho ! Mình bảo với anh chúng tôi giống như hai mặt của một đồng tiền . Mình ồn ào , anh lặng lẽ . Nhưng mình cũng thích sự thanh bình , yên tĩnh . Mình nói mình hiểu tại sao đôi khi anh lại bỏ đi để ngồi một mình . Và mình muốn giúp đỡ anh khi anh tranh cãi với cha mẹ .

- Nhưng em đã giúp anh rồi mà ! Anh nói .

- Thật ư . Mình ngạc nhiên hỏi .

- Do em luôn niềm nở !

Đấy là lời nói dễ thương nhất của anh trong đêm hôm ấy . Giờ đây anh ấy đã yêu thương mình như một người bạn , mình rất hạnh phúc và biết ơn .

Thứ Tư , ngày 22 tháng 3 , 1944

Mọi việc càng lúc càng tuyệt vời ở nơi đây . Mình nghĩ tình yêu thật sự có thể xảy ra tại "Ngôi nhà bí mật" này . Mọi người đã nói đùa với chúng tôi , bảo rằng chúng chúng tôi có thể sẽ thành hôn với nhau nếu ở đây đủ lâu . Có lẽ những lời nói đùa đó không có ác ý !

Mình nghĩ giờ đây Peter cũng đã yêu mình nhưng mình chẳng biết bằng cung cách nào . Phải chăng anh muốn mình là một người bạn tốt , một bạn tình , hay một người em .

Ôi , khi mình nghĩ về đêm thứ Bảy - nghĩ về những lời nói , giọng nói của chúng tôi - mình cảm thấy hài lòng với chính mình . Đây là lần đầu tiên , mình không muốn đổi thay những gì mình đã nói .

Thứ Năm , ngày 23 tháng 3 , 1944

Người lo việc thực phẩm của chúng tôi đã ra khỏi tù , do vậy giờ đây nhiều việc đã khá hơn .
Hôm qua một máy bay đã rơi gần chỗ chúng tôi , trên nóc một trường học . Rất may không có học trò trong đó . Có một ngọn lửa nhỏ , và hai người bị chết . Các phi công bên trong máy bay đã thoát ra kịp thời nhưng bọn Đức đã bắn họ ngay . Người dân địa phương rất tức giận - Điều đó thật hèn mạt , kinh tởm . Chúng tôi - những người phụ nữ trong "Ngôi nhà bí mật" rất khiếp sợ . Tôi căm ghét tiếng súng .

Thứ Ba , ngày 28 tháng 3 , 1944

Mẹ cố ngăn mình không cho lên phòng của Peter . Mẹ bảo bà Van Daan không ưa . Có lẽ Mẹ cũng không ưa . Bố lại vui về điều đó , Bố vui hơn vì chúng tôi là bạn . Mẹ nghĩ Peter đã phải lòng mình . Mình mong đó là sự thật .
Mình rất muốn vẫn là bạn của Peter . Chúng tôi có những khó khăn , nhưng chúng tôi chiến đấu để khắc phục và sau cùng chúng sẽ làm cho mọi điều tốt đẹp hơn . Khi anh ngồi gục đầu trên đôi cánh tay và nhắm nghiền đôi mắt , anh như còn là một đứa trẻ . Khi anh chơi với con mèo Mouschi , anh đáng yêu . Khi anh mang những bọc khoai tây nặng cho chúng tôi : anh mạnh mẽ . Khi anh ấy nhìn máy bay oanh tạc , hoặc đi khắp gian nhà tăm tối để tìm kẻ trộm : anh dũng cảm . Và khi anh hoàn toàn không biết xử sự ra sao : anh thật dịu dàng .

Thứ Tư , ngày 29 tháng 3 , 1944

Ông Bolkestein - một thành viên của chính phủ Hà Lan , đã phát biểu trên đài phát thanh từ London . Ông nói rằng sau chiến tranh , Nhà Nước muốn có được nhật ký và thư từ của mỗi người viết về chiến tranh - Những vật chứng này là một phần rất hấp dẫn của lịch sử . Mình có thể viết một cuốn sách tên gọi Ngôi Nhà Bí Mật . Người ta có thể tưởng đó là một câu chuyện trinh thám . Nhưng , nói một cách nghiêm túc , mười năm sau chiến tranh , người ta sẽ cảm thấy thích thú khi đọc chuyện về chúng tôi , những người Do Thái phải ẩn trốn . Chúng tôi sống ra sao , ăn cái gì , nói những chuyện gì . Nhưng mặc dù tôi kể cho bạn nghe cả lô chuyện về cuộc sống của chúng tôi , bạn vẫn còn biết rất ít về chúng tôi . Chẳng hạn , những người phụ nữ sợ hãi ra sao khi máy bay oanh tạc . Chủ Nhật rồi , 350 máy bay Anh đã bỏ bom ở Ijmuiden khiến cho ngôi nhà đã lắc lư như bị gió đùa. Hoặc những thứ bệnh khủng khiếp người ta mắc phải nơi đây .
Bạn không biết gì về tất cả những cái đó , và điều đó khiến mình phải mất cả mấy ngày để kể lể . Người ta phải sắp hàng chờ đợi để mua rau cải và tất cả mọi đồ vật khác . Bác sĩ không thể đi thăm bệnh vì xe ôtô hoặc xe máy của họ bị đánh cắp . Có rất nhiều kẻ trộm chung quanh đến đỗi bạn phải đặt câu hỏi điều gì đã xảy ra

cho Hà Lan - tại sao người ta trôm cắp quá nhiều ? Bọn trẻ nhỏ - 8 và 11 tuổi - đập vỡ cửa sổ nhà người ta và lấy trộm đi cái gì chúng có thể lấy đi được . Người ta không dám rời nhà ra đi dù chỉ năm phút bởi vì mọi thứ trong nhà có thể ra đi khi họ quay trở lại . Điện thoại công cộng bị ăn cắp và mọi bộ phận của các đồng hồ điện ở các góc đường cũng bị mất .

Mọi người đều đói . Khẩu phần thực phẩm cho một tuần không đủ ăn trong hai ngày . Chúng tôi chờ đợi quân Đồng Minh đổ bộ , nhưng lâu quá . Đàn ông bị gửi sang Đức , trẻ con bị bệnh hoạn và đói , mọi người mặc áo quần cũ và rách . Quá đắt để đưa giày đi sửa và nếu bạn đưa giày đến người sửa giày , có thể bạn không bao giờ thấy chúng nữa .

Thứ Sáu , ngày 31 tháng 3 , 1944

Bạn hãy tưởng tượng xem , trời vẫn còn lạnh nhưng giờ đây phần lớn mọi người không còn gì để sưởi ấm suốt cả tháng . Nghe khủng khiếp , phải không bạn ?

Chúng tôi hy vọng người Nga . Họ đã đến Ba Lan và sông Prut ở Rumani . Họ cũng đã đến gần Odessa .

Quân đội Đức đã xâm chiếm Hunggari . Một triệu người Do Thái đang sống ở đây ; giờ thì họ không còn hy vọng gì nữa . Không có gì đặc biệt xảy ra ở đây cả . Hôm nay là ngày sinh nhật của ông Van Daan . Ông nhận được và món quà và một cái bánh sinh nhật . Bánh không hoàn chỉnh vì chúng tôi không thể mua đúng vật liệu cần , tuy vậy ăn cũng ngon tuyệt .

Giờ đây người ta ít nói về chuyện Peter và tôi . Chúng tôi là những người bạn thân . Chúng tôi dành nhiều thời gian ở bên nhau , và chúng tôi nói bất cứ cái gì và mọi thứ . Tôi không thể nói với những thanh niên khác như vậy . Chúng tôi cũng nói chuyện kinh nguyệt . Anh cho rằng phụ nữ khá đủ mạnh để chịu mất máu và mình cũng thế . Mình tự hỏi tại sao anh nghĩ thế ?

Cuộc sống của mình giờ đã khá hơn , khá hơn nhiều . Chúa đã không bỏ mình , và Người không bao giờ làm thế .

Thứ Hai , ngày 3 tháng 4 , 1944

Mình sắp mô tả khẩu phần ăn của chúng mình . Thực phẩm là vấn đề khó khăn và quan trọng không những đối với chúng tôi ở "Ngôi nhà bí ẩn" này mà còn đối với mọi người ở Hà Lan , ở toàn Châu Âu và ngay cả ở nơi khác .

Chúng tôi sống ở đây đã 21 tháng và thường ở một thời điểm nào đó , chỉ có một loại thức ăn nào đó để ăn . Chẳng hạn một loại rau hay xà lách . Chúng tôi ăn chúng với khoai tây , bằng mọi cách mà chúng tôi có thể nghĩ ra .

Nhưng giờ thì không còn rau cỏ gì cả . Chúng tôi ăn khoai tây và đậu nấu . Chúng tôi nấu xúp . Chúng tôi còn ít bịch dự trữ để nấu ăn , ăn cũng hơi hấp dẫn . Nhưng

mà ăn đậu với mọi thứ , ngay cả bên trong bánh mì .
Lúc sôi động nhất là khi chúng tôi ăn một miếng nhỏ xúc xích , mỗi lần một tuần và để ít mứt vào bánh mì - dĩ nhiên là không có bơ . Nhưng chúng tôi vẫn sống và gần như mọi thức ăn , ăn nghe ngon .

Thứ Tư , ngày 5 tháng 4 , 1944

Đã lâu lắm rồi , tôi đã thực sự không quan tâm đến việc học hành . Chiến tranh có vẻ còn lâu mới chấm dứt . Nếu nó kéo dài hơn tháng 9 , mình không thể trở lại trường , mình không muốn trễ hai năm .
Peter lấp đầy các ngày tháng của mình , ngoại trừ Peter chứ không có cái gì khác . Không có gì ngoại trừ mơ mộng và suy tưởng , cho đến một đêm thứ Bảy bỗng mình cảm thấy khiếp sợ . Mình mặc áo ngủ ngồi trên sàn nhà và mình đọc kinh cầu nguyện . Sau đó mình lăn ra sàn nhà và khóc . Nhưng mình biết mình phải chiến đấu chống lại nó . Sau cùng lúc 10 giờ , mình đã leo lên giường , sự đau khổ đã đi qua ! .
Và giờ đây nó đã thực sự đi qua . Mình biết rằng mình phải học lại . Mình muốn làm một cái gì đó cho đời mình . Mình muốn mình là một nhà báo . Mình biết mình có thể viết . Một ít chuyện của mình cũng khá , một phần cuốn nhật ký của mình khá linh động và thích thú , nhưng ...mình không biết mình có thật sự là một nhà viết văn giỏi . Nhưng nếu mình không viết sách hoặc báo , mình có thể luôn viết cho mình . Mình không muốn sống như Mẹ , như bà Van Daan và như mọi người đàn bà khác , họ chỉ làm công việc gia đình của họ và sau đó bị quên lãng . Mình cần có nhiều hơn là một ông chồng và mấy đứa con . Mình muốn mình có ích và mang niềm vui đến cho tất cả mọi người , ngay cả những người mình chưa hề gặp . Mình muốn mình vẫn sống sau khi mình chết đi .
Mình cám ơn Chúa về việc viết lách của mình . Do vậy mình tiếp tục cố gắng , và mọi việc sẽ ổn cả bởi vì mình sẽ không bỏ cuộc .

Thứ Ba , ngày 11 tháng 4 , 1944

Mình không biết nên bắt đầu từ đâu - nhiều điều đã xảy ra từ Ngày thứ Năm - khi mình viết cho bạn đây - mọi việc vẫn bình thường . Thứ Năm và Thứ Bảy cũng vậy . Vào tối Chủ Nhật lúc 9 giờ 30 , Peter gõ cửa phòng chúng tôi . Anh chờ Bố mình lên tầng trên và giúp anh giải thích vài từ tiếng Anh . Nhưng mình không tin anh .
Thật là kỳ lạ - mình nói với chị Margot , em nghĩ nhà có trộm .
Mình đã đoán đúng . Chúng đang chui vào hầm chứa . Bố , ông Van Daan và Peter đang chạy nhanh xuống dưới . Chị Margot , Mẹ , bà Van Daan và mình ở lại chờ .
Bốn người phụ nữ sợ hãi cần bàn ra tán vào với nhau , quả là như vậy ! Sau đó chúng tôi nghe có tiếng động lớn , nhưng không ai trở lại cho đến lúc 10 giờ .

Bố trông tái xanh khi người trở về với chúng tôi " Tắt đèn đi , và lên tầng trên mau ! Cảnh sát sẽ đến đây ngay đấy !" .

Những người đàn ông lại trở xuống dưới và chúng tôi vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra . Nhưng mười phút sau họ trở lại . Họ bảo bọn trộm phá cửa hầm chứa và ông Van Daan đã la lên "Cảnh sát" . Họ cố đóng lại cửa nhưng bọn trộm lại đá sập .Sau đó có một người đàn ông và một người đàn bà trên đường chiếu đèn từ trên đường (sau này chúng tôi mới biết đó là ông Van Hoeven , người mang đến cho chúng tôi khoai tây , và vợ ông ta) .

Chúng tôi chờ đợi , chờ đợi trong bóng tối cho đến sau 11 giờ . Sau đó có nhiều tiếng ồn ào hơn bên dưới , đoạn có ai đó cố đẩy cửa tủ sách . Chúng tôi sợ đến khiếp . Tôi tưởng cảnh sát đến bắt chúng tôi .Nhưng sau đó người đó bỏ đi , ngôi nhà trở lại yên tĩnh . Chúng tôi phải giữ im lặng suốt đêm và dùng một cái thùng lớn để đi vệ sinh . Cố gắng ngủ trên sàn nhà .

- Chúng ta phải giấu cái máy thu thanh ! Bà Van Daan nói .

- Nếu bọn chúng tìm được chúng ta , đâu có vấn đề gì chúng tìm được máy thu thanh hay không . Ông Van Daan đáp .

- Chúng sẽ tìm được quyển nhật ký của Anne , Bố nói .

- Chúng ta phải đốt nó đi thôi ! Ai đó gợi ý .

Ôi ! Quyển nhật ký của mình ! Nếu nó không còn , mình vẫn không còn ! Nhưng rất may không ai làm việc đó .

Lúc 7 giờ , chúng tôi gọi ông Kleiman , sau cùng Jan và Miep đến . Họ lại phải đến cảnh sát để trình báo về việc bọn trộm , và chúng tôi phải mất nửa tiếng để chùi nhà và sắp xếp mọi vật lại cho ngay ngắn . Cả một sự lộn xôn kinh khủng !

Đêm qua chúng tôi ở trong tình cảnh nguy hiểm thực sự . Thử nghĩ xem , cảnh sát đã đến sát bên cửa tủ sách và không tìm thấy chúng tôi ." Chúa đã cứu chúng con , cầu Chúa hãy cứu chúng con trong tương lai ! . Lời cầu nguyện của chúng tôi giờ đây là như thế .

Kể từ đây , chúng tôi cũng phải cẩn thận hơn . Dussel sẽ đến làm việc của ông trong phòng tắm , và Peter phải đi tuần cả ngày giữa 8 giờ 30 và chính giờ 30 mỗi tối . Có ai đó nhận thấy cửa sổ Peter bị mở , do vậy anh phải đóng luôn .

Điều đó nhắc nhở chúng tôi là những người Do Thái , và chúng tôi phải sống như những người tù nhân . Chúng tôi phải quên đi mọi cảm xúc cá nhân , phải can đảm và cương nghị . Một ngày nào đó chiến tranh sẽ qua đi . Lúc đó chúng tôi lại trở thành người và không chỉ người Do Thái .

Ai đã làm cho chúng tôi chịu đau khổ như thế ? Ai đã chia rẽ chúng tôi khỏi tất cả những người khác ? Chúa đã làm chịu như thế , nhưng Chúa cũng sẽ nâng chúng tôi dậy . Có thể về sau này , nếu có người Do Thái nào sống sót , sự đau khổ của chúng tôi sẽ khuyên bảo cho con người điều gì đó . Có thể họ sẽ học được đôi điều về cái thiện , và vì sao chúng tôi phải chịu đau khổ . Chúng tôi không bao giờ có thể là người Hà Lan , hoặc người Anh - chúng tôi luôn là người Do Thái .

Hãy can đảm! Đó là lối thoát . Chua luôn chăm lo cho chúng ta . Qua dòng lịch sử , người Do Thái đã phải chịu đau khổ , nhưng họ mãi là người Do Thái , và sự đau khổ làm cho chúng tôi cương nghị hơn lên .

Mình nghĩ mình sẽ chết đêm nay . Mình chờ đợ cái chết như một người lính . Nhưng giờ mình vẫn còn sống , mình muốn ở lại Hà Lan sau chiến tranh . Mình yêu Hà Lan . Mình yêu đất nước này , yêu tiếng nói dân tộc này . Mình muốn được làm việc tại đây . Nếu Chúa để cho mình sống , mình sẽ làm nhiều việc hơn việc Mẹ đã làm .Mình muốn tiếng nói của mình sẽ được mọi người nghe thấy . Mình sẽ đi vào thế giới và làm việc cho nhân loại .

Phần 10

Chủ Nhật , ngày 16 tháng 4 , 1944

Hãy nhớ đến ngày hôm qua , bởi vì đó là ngày đặc biệt đối với mình . Khi một người con gái nhận được cái hôn đầu tiên , đó luôn là ngày quan trọng . Đêm qua , khi mình ngồi cùng Peter trên ghế dài anh ấy đã choàng tay qua ôm mình . Mình cũng đưa tay qua ôm anh ấy và chúng tôi ngồi sát bên nhau .Trước đây chúng tôi đã ngồi như thế , nhưng chưa sát đến thế bao giờ như trong đêm qua . Anh muốn mình đặt đầu lên vai anh và đầu anh ngả sát đầu mình . Ôi thật là tuyệt diệu ! Anh vuốt ve má , tay và tóc mình .9 giờ 30 , chúng tôi phải đứng dậy để đi . Peter phải đi tuần tra ngôi nhà . Mình đứng kề bên anh ấy . Mình không biết phải làm sao , hành động thế nào bởi vì anh ấy đã hôn mình . Đó là cái hôn xuyên qua tóc mình , nửa trên má trái , nửa trên lỗ tai . Mình chạy vội xuống dưới và không nhìn trở lại .

Thứ Sáu , ngày 28 tháng 4 , 1944

Đêm qua , mình và Peter ngồi trên ghế dài như thường lệ , tay choàng qua nhau . Thình lình , cô gái Anne bình thường biến mất . Cô gái Anne tự tin , ồn ào - và một cô Anne khác vào thay thế . Cô Anne thứ hai này chỉ muốn sự dịu dàng và muốn yêu . Lệ trào trên mắt mình . Anh có nhận thấy chăng ? Anh không cử động . Anh có cảm thấy như mình cảm thấy không ? Anh nói rất ít . Không có câu trả lời cho câu hỏi của mình .

Lúc 8 giờ 30 , mình đứng dậy và đi lại nơi cửa sổ , nơi mà chúng mình luôn nói lời từ giã . Mình vẫn là cô Anne thứ hai . Anh đến bên mình và mình đưa tay choàng qua cổ anh và hôn anh lên má trái , mình định hôn lên má kia nhưng môi mình gặp môi anh và chúng mình hôn nhau , hôn nhau .

Đêm qua là đêm trái tim mình xúc động mạnh . Cô Anne dịu dàng không luôn xuất hiện và cô cũng không ra đi nhanh chóng . Ôi Peter , anh đã làm gì cho em ? Anh muốn gì ở em ?

Nếu mình lớn hơn và anh muốn cưới mình , mình sẽ nói làm sao ? Anne , hãy thành thật với mình ! Mình chưa thể lấy anh ấy . Peter chưa phải là một người đàn ông . Anh ấy còn là một đứa trẻ .

Thứ Ba , ngày 2 tháng 5 , 1944

Vào tối thứ Bảy , mình hỏi Peter có nên nói cho Bố biết chuyện của chúng mình . Anh bảo mình nên nói . Mình sung sướng vì điều đó có nghĩa anh mẫn cảm . Ngay khi đi xuống , mình đi với Bố để lấy một ít nước .
Khi Bố và mình trở lên , mình nói :"Bố ơi , khi anh Peter và con ngồi với nhau , thực sự chúng con không ngồi hai đầu phòng đối diện với nhau . Nhưng chắc Bố cũng có thể đoán ra điều ấy . Bố nghĩ chúng con có gì sai trái không ?" .
Bố nghĩ một lát , đoạn nói : "Không , Bố nghĩ không có gì sai trái . Nhưng Anne này , khi chúng con ngồi sát như thế , con phải cẩn thận ."
Sau này , vào một buổi sáng chủ nhật , Bố nói rõ hơn về vấn đề ấy : "Con phải là người phải giữ mình - vì người đàn ông luôn muốn đi xa hơn thế . Sống ở ngoài kia , thì khác . Con tự do , con thấy những đứa con trai và những đứa con gái khác , con có thể chơi thể thao và làm một số việc khác nhau . Nhưng ở đây , con và Peter gặp gỡ nhau luôn . Nên con phải cẩn thận , Anne ạ , và đừng để nó thành nghiêm trọng !" .
Bố bảo mình không nên lên trên thường xuyên , nhưng mình vẫn muốn đi . Đúng vậy , mình đang đi lên đây !

Thứ Tư , ngày 3 tháng 5 , 1944

Đã hai tuần qua , vào ngày thứ Bảy , chúng tôi ăn buổi tối vào lúc 7 giờ 30 . Từ ngày mai , mỗi ngày sẽ như thế . Nghĩa là mỗi ngày ăn bớt đi một nửa . Vẫn rất khó khăn tìm ra rau cải . Trưa nay , chúng tôi ăn một ít rau dấp héo nấu chín .Thêm vào một ít khoai tây hư , và bạn có một bữa ăn đủ ngon cho một vị vua !
Mình đã mất kinh hơn hai tháng , nhưng sau cùng chủ nhật tuần trước lại có lại .Mặc dù điều ấy làm mình bối rối , hoảng loạn , mình thấy sung sướng .
Bạn có thể tưởng tượng chúng tôi luôn hỏi : "Tại sao lại có chiến tranh? Tại sao , và tại sao , tại sao con người không thể sống với nhau một cách hoà bình?
Không một ai cho một câu trả lời thuyết phục . Tại sao Anh Quốc chế tạo máy bay và bom to hơn và tốt hơn , cùng lúc lại xây những ngôi nhà mới . Tại sao các chính phủ bỏ ra triệu triệu đồng cho chiến tranh lại không chi cả cho y tế hoặc cho người nghèo . Tại sao ở nơi này người ta không có thức ăn , còn ở những nơi kia của thế giới cả núi thực phẩm đang hư thối ? Tại sao con người lại điên khùng như vậy ?
Không phải chỉ chính quyền làm chiến tranh . Không , con người bình thường cũng phạm tội .Chúng ta đã cho các chính phủ quyền hành để làm thế . Có cái gì trong quần chúng đã cho chính quyền giết và giết . Trừ phi tính cách của con người thay đổi , nếu không vẫn còn có chiến tranh .
Mình luôn sầu não ở nơi đây , nhưng vẫn còn nhìn thấy cuộc sống trong "Ngôi nhà bí mật" như là một cuộc phiêu lưu . Thật nguy hiểm nhưng sôi động . Mình quyết định mình sẽ sống một cuộc sống khác , không giống các cô gái khác và không là một người nội trợ bình thường . Sống ở đây là sự mở đầu thú vị cho cuộc sống và do vậy mình cười vui với nó , mặc dù có khi nguy hiểm .
Mình còn trẻ , còn khoẻ , sung sướng và vui vẻ . Mình cảm thấy mỗi ngày mình trưởng thành hơn lên và sự kết thúc chiến tranh sẽ không còn xa . Thiên nhiên

vẫn đẹp và những người chung quanh mình là những người tốt Mỗi ngày đấy là một cuộc phiêu lưu thú vị , mình nghĩ thế ! Vậy tại sao mình lại buồn và sợ hãi ?

Thứ Bảy , ngày 6 tháng 5 , 1944

Thật khó thể tưởng khi Jan , ông Kukler và ông Kleiman kể cho chúng tôi nghe về giá cả thực phẩm ở bên ngoài . Mọi thứ đều rất đắt đỏ , người ta mua và bán ở chợ đen . Một người nào đó có thể bán cho bạn một miếng len nhỏ , người khác vài phiếu khẩu phần , người khác nữa vài miếng phó mát . Trộm cắp và giết người xảy ra mỗi ngày . Ngay cả cảnh sát và tuần đêm cũng làm y như thế , và họ không tìm đủ tiền để ăn .

Thứ Hai , ngày 8 tháng 5 , 1944

Mình đã nói cho bạn nghe về gia đình mình chưa ? Mình không nghĩ mình đã nói , giờ mình xin bắt đầu . Bố sinh tại Franjurt -am-Main và cha mẹ Bố rất giàu . Khi Bố còn trẻ , mỗi tuần đều có tiệc tùng và khiêu vũ , và họ sống trong một ngôi nhà khổng lồ . Nhưng khi ông nội mất , tiền bạc gần như mất hết và sau trên Đại Chiến và các chuyện xảy ra ở Đức thì không còn gì cả .
Gia đình của Mẹ không quá giàu , nhưng cũng có tiền , và Mẹ đã kể cho chúng tôi nghe những chuyện tiệc tùng và khiêu vũ tại nhà với 250 khách mời .
Giờ đây chúng tôi không còn giàu nữa , nhưng tôi hy vọng mọi điều sẽ tốt đẹp sau chiến tranh . Mình thích có được một năm ở Paris và London , được học ngoại ngữ và lịch sử nghệ thuật . Như mình đã nói với bạn trước đây , mình muốn thăm thú khắp thế giới và làm mọi điều thích thú ! Một chút đỉnh tiền rất có ích .

Thứ Sáu , ngày 19 tháng 5 , 1944

Hôm qua mình cảm thấy khốn khổ . Mình bị bệnh , bị nhức đầu . Hôm nay mình cảm thấy khá hơn . Mình rất đói nhưng mình sẽ không ăn đậu trong bữa ăn tối . Giữa mình và Peter , mọi việc đều tốt đẹp . Mỗi tối chúng mình hôn nhau khi giã biệt và anh luôn đòi hôn thêm . Anh rất hạnh phúc khi biết có người yêu anh . Mình không đứng quá sát anh như lúc trước . Tình yêu của mình không phải là đã lạnh nhạt . Peter là một chàng trai dễ thương , nhưng mình đã đóng cánh cửa cho cô Anne sâu thẳm vào bên trong . Nếu anh lại muốn gặp , anh phải phá vỡ cánh cửa đi .

Thứ Hai , ngày 22 tháng 5 , 1944

Chúng tôi nghe vài điều đáng buồn và đáng sợ . Giờ đây dường như có một số người nghĩ khác về người Do Thái chúng tôi . Họ chống lại chúng tôi tuy rằng có lúc họ hoàn toàn đứng về phía chúng tôi . Vài người Thiên Chúa giáo bảo rằng người Do Thái khai báo cho bọn Đức . Họ nói người Do Thái báo cho chính quyền những người giúp đỡ họ , và những người này đã bị Đức bắt . Và sau đó , dĩ nhiên họ bị trừng phạt khủng khiếp . Đúng , quả đúng như vậy . Nhưng họ nên tự hỏi : nếu người Thiên Chúa giáo đứng ở địa vị chúng tôi , họ có thể làm khác đi chăng ? Ai có thể - người Do Thái hay là người Thiên Chúa giáo - có thể giữ im lặng khi bọn Đức cố làm cho họ nói ? Mọi người đều biết điều ấy hầu như không thể , vậy sao họ lại bảo chúng tôi - những người Do Thái - làm điều không thể ấy ?
Tôi chỉ hy vọng một điều : người Hà Lan không chống lại chúng tôi lâu . Họ nên nghe ở trái tim họ điều gì phải bởi vì sự giận hờn chúng tôi không có gì đúng cả .

Thứ Ba , ngày 23 tháng 5 , 1944

Giờ thì mỗi ngày đều có chuyện xảy ra . Sáng nay chúng bắt ông Van Hoeven , người đã mang khoai tây đến bán . Ông đã giúp đỡ người Do Thái ,họ đã trốn trong nhà ông . Thế giới bị đảo lộn . Những người tốt nhất đều vào trại tập trung và tù ngục , trong lúc những kẻ tệ hại nhất lại là người đưa quyết định đưa họ vào đó . Thật khủng khiếp cho ông Van Hoeven và những người Do Thái khốn khổ đó và cũng rất khó khăn cho chúng tôi . Bep không thể mang tất cả đống khoai tây nặng nề , do vậy chúng tôi phải ăn ít khoai tây hơn . Mẹ bảo chúng tôi sẽ không ăn sáng nữa , ăn trưa với bánh mỳ và với vái gì đơn giản và ăn tối với khoai tây . Có thể mỗi tuần , chúng tôi ăn rau cải hay rau diếp một hay hai lần . tất cả chỉ có thế .

Thứ Hai , ngày 5 tháng 6 , 1944

Giờ đây , trong gian nhà bí mật này , đã xảy ra nhiều chuyện . Có chuyện tranh cãi giữa ông Dussel và gia đình mình . Chúng tôi không đồng ý về chuyện chia bơ . Sau đó gia đình Van Daan không đồng ý chuyện chúng tôi làm bánh sinh nhật cho ông Kugler khi ngay cả chúng tôi cũng không có . Tính cách của người tầng trên : tệ . Bà Van Daan bị lạnh .
Thời tiết khủng khiếp . Đồng Minh bị dội bom ở Pas de Calais và bờ biển phía Tây nước Pháp . Không ai mua đồng đôla Mỹ trong lúc này và họ cũng không quan tâm đến vàng nữa . Chúng tôi sắp cạn túi . Làm sao chúng tôi có đủ tiền để sống tháng sau .

Thứ Ba , ngày 6 tháng 6 , 1944

"Đây là ngày D" - đài BBC báo lúc 12 giờ . "Đây là ngày cuộc đổ bộ bắt đầu" .
Tin tức người Đức cho biết lính Anh đã đến bờ biển nước Pháp và đang đánh với bọn Đức nơi đây .
Đến 1 giờ , đài BBC loan tin 11000 máy bay đã hổ trợ cuộc đổ bộ . Máy bay chở lính và thả bom . 4000 tàu chiến đang đến bờ biển giữa Cherbourg và Le Havre . Quân đội Anh và Mỹ sẵn sàng chiến đấu tại đây .
Chúng tôi không tin được điều đó ! Đấy phải chăng là sự mở đầu cho việc kết thúc chiến tranh . Chúng tôi bàn tán sôi nổi - nhưng việc đó có vẻ tốt lành hơn là sự thật . Đồng Minh sẽ chiến thắng trong năm nay , năm 1944 ? Chúng tôi chưa biết . Nhưng đó là hy vọng , đó là cuộc sống . Nó lại làm cho chúng tôi can đảm và cương nghị hơn .
Giờ đây thì cuộc đổ bộ đã bắt đầu . Mình cảm thấy bạn bè đang đến ! Margot nói : "Có lẽ mình sẽ trở lại trường vào tháng 9 hoặc tháng 10 .

Thứ Sáu , ngày 9 tháng 6 , 1944

Tin tuyệt vời về cuộc đổ bộ ! Đồng Minh đã chiếm Bayeuse , một làng trên bờ biển nước Pháp . Giờ Đồng Minh đang chiến đấu ở thành phố Caen .

Phần 11

Thứ Ba , ngày 13 tháng 6 , 1944

Lại đến ngày sinh nhật của mình , giờ mình đã 15 tuổi . Mình được một ít quà , một quyển sách lịch sử , một món đồ lót , một khăn tay , một hủ mứt , hai cái bánh mật nhỏ , một quyển sách về thực vật do Bố Mẹ cho , kẹo của chị Miep , và vài đóa hoa đáng yêu của Peter .
Chiến tranh tiếp tục diễn biến tốt , mặc dù thời tiết khắc nghiệt - mưa to , gió mạnh và biển động .
Peter càng yêu mình hơn , nhưng có cái gì đó giữ chúng mình lại và mình không biết đó là gì . Đôi khi mình tự hỏi mình có muốn anh nhiều hay không ; mình nghĩ có lẽ điều đó không đúng . Nhưng sau đó nếu mình không lên phòng anh một hay hai ngày , mình lại thèm gặp anh ấy khủng khiếp . Peter tử tế và tốt , nhưng bằng một cách nào đó , mình không vui vì anh chưa phải là một người lớn . Chẳng hạn , anh không nghĩ nhiều về Chúa và mình không thích cách anh ấy nói về thức ăn .

Và tại sao anh ấy không để mình gần gũi bên anh , thật sự gần gũi sâu bên trong con người anh . Giờ đây mình không được ở bên ngoài lâu để thấy mọi vật trong thế giới tự nhiên , chúng có vẻ tuyệt diệu đối với mình . Mình nhớ có một thời mình không nhận thấy bầu trời xanh , những đoá hoa hay nghe tiếng chim hót . Tất cả những cái đó đều thay đổi . Khi nào có thể , mình đều tìm cách ngắm mặt trăng và các vì sao , mình cảm thấy thật sự yên tĩnh và hy vọng . Đó là phương thuốc tốt nhất và mình khoẻ mạnh ngay sau đó .
Bất hạnh thay , mình thường phải cố nhìn qua những bức màn bụi bặm và những cánh cửa sổ dơ bẩn .

Thứ Ba , ngày 27 tháng 6 , 1944

Tình thế đã biến chuyển , và mọi việc bên ngoài đang tiến triển tốt . Đồng Minh đã chiến thắng ở Cherbourg , Vitebsk và Zhlobin . Trong vòng ba tuần lễ kể từ ngày D , trời có mưa và giông bão mỗi ngày , nhưng người Anh và người Mỹ đã chiến đấu quyết liệt .
Đến 27 tháng 7 , bạn nghĩ xem mặt trận còn cách chúng tôi bao xa ?

Thứ Bảy , ngày 15 tháng 7 , 1944

Mình biết mình đã được Peter như là một người bạn , không có cách nào khác .Mình là người đã cố gắng làm thế . Mình đã dựng lên hình ảnh của anh trong tâm trí của mình như là một chàng trai dịu dàng , bình lặng .Anh lại rất cần một người bạn yêu thương . Mình cần một người bạn để trao đổi , để nói ra tất cả những gì trong lòng mình . Mình cũng cần một người bạn giúp đỡ mình tìm ra cho mình một đường đi . Mình đã thành công , chậm chạp , chắc chắn , anh đã đến bên mình . Sau cùng , chúng tôi trở thành bạn , nhưng lại thân thiết quá . Giờ đây mình nhận thấy thật khó mà tin rằng chúng tôi quá thân thiết như thế . Chúng tôi nói đủ thứ chuyện riêng tư nhưng không bao giờ nói điều sâu thẳm trong lòng mình . Và mình vẫn không thể hiểu Peter . Anh ấy có thực sự e ngại hay có cái gì sâu thẳm trong anh . Nhưng mình đã phạm một sai lầm lớn . Mình đã muốn anh ấy thân thiết với mình và giờ đây chúng tôi không thể là bạn theo nghĩa bạn thường . Anh đang giữ chặt lấy mình . Giờ mình không thể biết có cách nào thay đổi được đây ! .

Thứ Sáu , ngày 21 tháng 7 , 1944

Sau cùng , mọi việc tiến triển tốt ! Tin tức hấp dẫn ! có người cố giết Hitler và vừa qua một sĩ quan quân đội Đức cố gắng làm điều đó . Sự việc chứng tỏ nhiều

người lính Đức cũng thấy chán chiến tranh và muốn chấm dứt .

Thứ Tư , ngày 1 tháng 8 , 1944

Trong mình có hai con người - thật vậy - như mình thường nói với bạn . Một con người vui vẻ và nồng nhiệt , thích thú với một cái hôn hay một câu đùa thô thiển . Đó là cô Anne mọi người đều biết , cô Anne sẽ làm cho họ vui vui một buổi tối nhưng sau đó sẽ làm cho họ chán ngấy suốt cả tháng ! Không một ai biết con người kia của Anne , con người tốt đẹp hơn . Con người này sâu lắng hơn , tinh tế hơn ! . Nhưng cô Anne thứ nhất luôn xuất hiện , không cho cô Anne thứ hai lộ diện. Ấy bởi vì mình sợ - sợ người ta cười mình . Giờ thiên hạ đã cười mình - mình cũng đã quen - nhưng họ cười Anne vui tính "nhẹ dạ" . Cô ta không quan tâm nhưng sâu thẳm Anne rất thấm thía về điều đó . Nếu mình cho cô Anne tốt lộ diện chỉ trong mười lăm phút , cô ta sẽ không nói và cho cô Anne kia nói . Và trước khi mình biết được , cô nàng biến mất .
Do vậy cô Anne dễ thương không bao giờ xuất hiện trước mọi người , nhưng cô luôn ở đây khi mình chỉ có mình .Mình muốn thay đổi , mình cố gắng thật nhiều nhưng thật là khó khăn . Nếu mình im lặng và nghiêm nghị , gia đình mình sẽ nghĩ là mình bệnh ! Nhưng mình vẫn cố gắng trở thành người mà mình mong muốn , con người thật của mình nếu như ..nếu như không ai khác trên thế giới .

Quyển nhật ký chấm dứt tại đây .

Lời kết.

Vào sáng ngày 4 tháng 8 năm 1944 , một chiếc xe đã đến ngôi nhà số 263 Prinsengracht , địa chỉ của "ngôi nhà bí mật" . Cảnh sát Đức và Hà Lan đã bắt tám người trốn trong ngôi nhà trên . Đã có ai đó tố cáo với chính quyền họ đã trốn ở đây . Chúng cũng bắt hai người đã giúp đỡ họ , ông Kugler và ông Kleiman . Miep và Bep không bị bắt . Bọn cảnh sát tịch thu tiền và lấy đi cái gì quý giá mà bọn chúng tìm thấy ở nơi đây . Sau này Miep đã tìm thấy quyển nhật ký của Anne bên trong nhà và giữ nó an toàn cho đến sau chiến tranh .
Cảnh sát giam Kugler và Kleiman trong một nhà tù ở Amsterdam . Ngày 11 tháng 9 năm 1944 , hai người này bị đưa đến trại tập trung ở Amersjoot , cũng ở Hà Lan . Vì ông Kleiman bị bệnh , nên ông được trả tự do ngày 18 tháng 9 . Ông sống ở Amsterdam cho đến khi ông từ trần năm 1959 . Ông Kugler sau này trốn thoát , ông đến sống ở Canada , ông mất năm 1989 tại Canada .

Tên thật của Bep là Elizabeth Voskuijl Wijk , Bep mất tại Amsterdam năm 1983 . Miep Santrous Chitz Gies vẫn còn sống ở Amsterdam nhưng chồng bà mất năm 1993 .

Tám người ở trong "Ngôi nhà bí mật" lúc đầu bị nhốt trong tù ở Amsterdam . Sau đó họ bị đưa đi Auschwitz , trại tập trung ở Balan .

Hình như ông Van Daan chết vì bị hơi ngạt tại Auschwitz và vợ ông bị đưa đến trại tập trung khác . Bà chết trong trại tập trung , thân xác chẳng biết rõ nơi đâu .

Ngày 16 tháng giêng năm 1945 , Peter Van Daan cùng đoàn tù nhân phải làm một chuyến đi bộ khủng khiếp từ Auschwitz đến Mauthausen tại Áo , anh chết ở đây ngày 5 tháng 5 năm 1945 . Anh chết chỉ ba ngày trước khi Đồng Minh đến chiếm .

Albert Dussel chết ngày 20 tháng 12 năm 1944 tại trại tập trung Newen Gamme .

Edith Frank , mẹ của Anne , chết tại trại tập trung Auschwitz vào ngày 6 tháng giêng năm 1945 , do quá đói và kiệt sức để có thể sống lâu hơn .

Marogt và Anne Frank bị đưa từ Auschwitz đến trại tập trung Bergen - Belsen gần Hanover ở Đức . Một chứng bệnh khủng khiếp đã tấn công tù nhân ở nơi đây .Cả hai mất vào mùa đông 1944 đến 1945 , có lẽ Anne mất vào cuối tháng Hai hoặc đầu tháng Ba . Thi hài của các tù nhân đều bị chôn tập thể . Quân đội Anh đến trại vào ngày 12 tháng 4 năm 1945 .

Ông Otto Frank là người duy nhất trong tám người còn sống sót . sau khi quân đội Nga đến Auschwitz ông bị đưa về Amsterdam . Năm 1953 , ông qua Thuỵ Sĩ , cưới vợ lần nữa , và sống tại đây cho đến lúc mất năm 1980 . Ông dùng cả thời gian còn lại của cuộc đời để cố chuyển đến thế giới lời nhắn nhủ được ghi chép trong quyển nhật ký của con gái ông .

-- Hết --